



TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

NAM CAN THO UNIVERSITY



SỔ TAY SINH VIÊN

Mã trường

DNC



www.nctu.edu.vn



0939 257 838



TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

BẠC ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐÀO TẠO CÁC NGÀNH

TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH	TỔ HỢP XÉT TUYỂN
01. Y khoa (Bác sĩ đa khoa)	7720101	A02 (Toán - Lý - Sinh)
02. Hăng - Hăm - Mắt (Bác sĩ Răng hàm mặt)	7720501	B00 (Toán - Hóa - Sinh)
03. Y học dự phòng (Bác sĩ Y học dự phòng)	7720110	D07 (Toán - Hóa - Anh)
		D08 (Toán - Sinh - Anh)
04. Dược học	7720201	A00 (Toán - Lý - Hóa)
05. Kỹ thuật hình ảnh Y học	7720602	B00 (Toán - Hóa - Sinh)
06. Kỹ thuật xét nghiệm Y học	7720601	D07 (Toán - Hóa - Anh)
07. Điều dưỡng	7720301	D08 (Toán - Sinh - Anh)
		B00 (Toán - Hóa - Sinh)
08. Quản lý bệnh viện	7720802	B03 (Toán - Sinh - Văn)
		C01 (Văn - Toán - Lý)
		C02 (Văn - Toán - Hóa)
		A00 (Toán - Lý - Hóa)
09. Kỹ thuật y sinh (Khoa học và Công nghệ y khoa)	7520212	B00 (Toán - Hóa - Sinh)
		A01 (Toán - Lý - Anh)
		A02 (Toán - Lý - Sinh)
10. Công nghệ kỹ thuật ô tô	7510205	
11. Công nghệ kỹ thuật ô tô (Chuyên ngành ô tô điện)	7510205	
12. Kỹ thuật cơ khí động lực	7520116	
13. Công nghệ thông tin	7480201	A00 (Toán - Lý - Hóa)
14. Kỹ thuật phần mềm	7480103	A01 (Toán - Lý - Anh)
15. Khoa học máy tính	7480101	A02 (Toán - Lý - Sinh)
16. Khoa học máy tính (Chuyên ngành thiết kế vi mạch bán dẫn)	7480101	D07 (Toán - Hóa - Anh)
17. Mạng máy tính và Truyền thông dữ liệu	7480102	
18. Kỹ thuật xây dựng	7580201	
		A00 (Toán - Lý - Hóa)
19. Công nghệ kỹ thuật điện - Điện tử	7510301	A01 (Toán - Lý - Anh)
		A02 (Toán - Lý - Sinh)
		C01 (Văn - Toán - Lý)
		A00 (Toán - Lý - Hóa)
20. Kiến trúc	7580101	D01 (Văn - Toán - Anh)
		V00 (Toán - Lý - Văn MT)
		V01 (Toán - Văn - Văn MT)
21. Công nghệ kỹ thuật hóa học	7510401	A00 (Toán - Lý - Hóa)
22. Công nghệ thực phẩm	7540101	A02 (Toán - Lý - Sinh)
		B00 (Toán - Hóa - Sinh)
		D07 (Toán - Hóa - Anh)
23. Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	7510605	A00 (Toán - Lý - Hóa)
24. Quản lý công nghiệp	7510601	A01 (Toán - Lý - Anh)
		D01 (Văn - Toán - Anh)
		D07 (Toán - Hóa - Anh)
25. Kế toán	7340301	
26. Tài chính - Ngân hàng	7340201	
27. Quản trị kinh doanh	7340101	A00 (Toán - Lý - Hóa)
28. Kinh doanh quốc tế	7340120	A01 (Toán - Lý - Anh)
29. Marketing	7340115	C04 (Toán - Văn - Địa)
30. Thương mại điện tử	7340122	D01 (Văn - Toán - Anh)
31. Kinh tế số	7310109	
32. Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành	7810103	A00 (Toán - Lý - Hóa)
33. Quản trị khách sạn	7810201	A01 (Toán - Lý - Anh)
34. Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	7810202	C00 (Văn - Sử - Địa)
		D01 (Văn - Toán - Anh)
35. Bất động sản	7340116	A00 (Toán - Lý - Hóa)
		B00 (Toán - Hóa - Sinh)
		C05 (Văn - Lý - Hóa)
		C08 (Văn - Hóa - Sinh)
36. Ngôn ngữ Anh	7220201	D01 (Văn - Toán - Anh)
		D14 (Văn - Sử - Anh)
		D15 (Văn - Địa - Anh)
		D66 (Văn - GDĐC - Anh)
37. Truyền thông đa phương tiện	7320104	C00 (Văn - Sử - Địa)
38. Quan hệ công chúng	7320108	D01 (Văn - Toán - Anh)
39. Luật kinh tế	7380107	D14 (Văn - Sử - Anh)
40. Luật	7380101	D15 (Văn - Địa - Anh)
41. Quản lý đất đai	7850103	A00 (Toán - Lý - Hóa)
42. Quản lý tài nguyên và Môi trường	7850101	A02 (Toán - Lý - Sinh)
		B00 (Toán - Hóa - Sinh)
		C08 (Văn - Hóa - Sinh)

THÔNG TIN SINH VIÊN

Họ và tên: -----

Mã số sinh viên/học viên: -----

Lớp: -----

Ngành: -----

Khoa: -----

Điện thoại: -----

Email: -----

Địa chỉ liên lạc: -----



MỤC LỤC

PHẦN I.....	3
A. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ TRƯỜNG.....	3
B. GIỚI THIỆU VỀ CÁC KHOA, ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN, CÁC BẠC VÀ NGÀNH ĐÀO TẠO.....	19
C. CÁC TỔ CHỨC SV CẦN LIÊN HỆ	26
1. PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO	26
2. PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH.....	26
3. PHÒNG CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ VÀ QUẢN LÝ SV	27
4. QUẢN TRỊ THIẾT BỊ.....	27
5. PHÒNG TƯ VẤN TUYỂN SINH VÀ TRUYỀN THÔNG	28
6. PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC.....	28
7. PHÒNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC.	29
8. PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH	29
9. PHÒNG THANH TRA - PHÁP CHẾ.....	30
10. PHÒNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN.....	30
11. TRUNG TÂM HỖ TRỢ SV VÀ HỢP TÁC DOANH NGHIỆP	31
12. TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC.....	32
13. TRUNG TÂM QUẢN LÝ PHÒNG THỰC HÀNH – THÍ NGHIỆM	32
14. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN DU LỊCH VÀ KHỞI NGHIỆP	33
15. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG PHẦN MỀM DNC.....	33
16. VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU.....	34
17. ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ.....	34
18. CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ.....	35
19. ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ	36
20. THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ	37
21. HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ.....	38
22. HỘI KHUYẾN HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ.....	39
23. BAN QUẢN LÝ KỸ TÚC XÁ	39
24. HỘI CƯU SINH VIÊN	39
25. BAN HỢP TÁC QUỐC TẾ.....	40
26. BAN QUẢN LÝ KHU THỰC HÀNH ĐA CHỨC NĂNG (Khu E).....	41
27. BAN XÂY DỰNG.....	41
PHẦN II: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA BỘ VÀ CỦA TRƯỜNG.....	42
A. HỌC TẬP: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY CHẾ ĐÀO TẠO	42
B. SINH HOẠT	51
1. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG TÁC SV	51
2. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SV	61
3. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY CHẾ NGOẠI TRÚ, NỘI TRÚ	64
4. NỘI QUY LỚP HỌC.....	68
C. TÀI CHÍNH.....	69
1. QUY ĐỊNH VỀ HỌC PHÍ VÀ HÌNH THỨC XỬ LÝ ĐỐI VỚI SINH VIÊN KHÔNG NỘP HỌC PHÍ ĐÚNG THỜI HẠN	69
2. QUY ĐỊNH HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP.....	70
3. QUY ĐỊNH VỀ GIÁM HỌC PHÍ.....	71
PHẦN III: QUY ĐỊNH CHUẨN ĐẦU RA.....	73
PHẦN IV: CÁC THÔNG TIN CẦN BIẾT	82
SỐ TAY SINH VIÊN.....	83

PHẦN I

A. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ TRƯỜNG

Trường Đại học Nam Cần Thơ được thành lập theo Quyết định số 230/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoạt động đào tạo theo Quyết định số 1335/QĐ-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2013.

Sau gần 12 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Nam Cần Thơ đã ổn định bộ máy hoạt động và đầu tư cơ sở vật chất, các trang thiết bị, các phòng thí nghiệm thực hành, thư viện điện tử, phòng máy vi tính, tài liệu giảng dạy, học tập hiện đại phục vụ cho việc đào tạo và nghiên cứu khoa học với hơn 22.000 học viên, sinh viên đang học tập tại trường và có trên 10.000 học viên, sinh viên đã tốt nghiệp ra trường, trong đó có trên 90% có việc làm. Đặc biệt, vào ngày 05/7/2024 tại Hội trường D - Trường Đại học Nam Cần Thơ đã diễn ra Lễ trao bằng tốt nghiệp Tân Bác sĩ Y khoa, khóa I, niên khóa (2018 - 2024) cho 205 bác sĩ. Trường Đại học Nam Cần Thơ đã cung cấp nguồn nhân lực cho thành phố Cần Thơ và khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long. Thời gian qua, Thầy và trò Trường Đại học Nam Cần Thơ đã vượt qua bao khó khăn, thách thức, tập thể sư phạm nhà trường vẫn luôn tin tưởng, tự hào về sứ mạng và vai trò tiên phong của một trường đại học Việt Nam xây dựng và phát triển mô hình doanh nghiệp trong trường đại học, từng bước đem lại chất lượng, thành quả và môi trường học thuật tiên tiến cho các bạn trẻ Việt Nam đủ khả năng hội nhập, bản lĩnh nghề nghiệp trên bước đường đời của mình.

Trường Đại học Nam Cần Thơ đã được Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội trao Giấy Chứng nhận đạt chuẩn Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục (chu kỳ 2) và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho nhiều chương trình đào tạo bậc đại học chính quy và chương trình đào tạo bậc thạc sĩ. Trường đã được Viện Đổi mới sáng tạo UPM cấp Chứng nhận xếp hạng đối sánh 4 sao UPM cho Trường. Ngoài ra, theo Bảng xếp hạng

đại học Việt Nam 2024 vừa được công bố, Trường Đại học Nam Cần Thơ đã vinh hạnh xếp hạng thứ 61 trên hơn 230 trường đại học cả nước, tăng 37 bậc so với năm 2023.

Trường Đại học Nam Cần Thơ được chính thức có tên trong danh sách các Trường Đại học Y đạt những tiêu chí do Chuyên trang uy tín WDOMS (World Directory of Medical Schools) bình chọn, trở thành một địa chỉ đào tạo nghề y được công nhận trên thế giới. Đây cũng là tiền đề để sinh viên Khoa Y của Trường Đại học Nam Cần Thơ có cơ hội được phép thi Bác sĩ Nội trú Hoa Kỳ, trở thành sinh viên Y khoa quốc tế trong thời gian tới.

Với những tiêu chuẩn đảm bảo về chất lượng đào tạo đã khẳng định thành tích vượt bậc của Trường Đại học Nam Cần Thơ trong suốt thời gian qua. Ngày 27/4/2023, Trường Đại học Nam Cần Thơ vinh dự được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học và đào tạo nguồn nhân lực cho thành phố Cần Thơ và các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Đây cũng chính là động lực để nhà trường tiếp tục hành động theo định hướng đảm bảo chất lượng để khẳng định uy tín và thực hiện cam kết với xã hội về phát triển một sự nghiệp giáo dục có chất lượng cao.

I. Một số kết quả đã đạt được:

1. Thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo nguồn nhân lực cho Thành phố Cần Thơ và các tỉnh Khu vực đồng bằng Sông Cửu Long:

Với sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, trang bị cho người học có đầy đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng cần thiết tham gia làm việc ở các đơn vị, các cơ quan, các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất. Trường Đại học Nam Cần Thơ đã đặt ra cho mình một sứ mệnh và tầm nhìn để phấn đấu: “*Trường Đại học Nam Cần Thơ là nơi cung cấp cho người học những tri thức và thể lực toàn diện, tạo mọi cơ hội để đạt được kết quả xuất sắc trong học tập, nghiên cứu, trong việc làm; trở thành một cơ sở đào tạo,*

ngiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và cung ứng dịch vụ trong các lĩnh vực sức khỏe, kinh tế - xã hội và khoa học kỹ thuật - công nghệ có uy tín cao ngang tầm với các trường đại học tiên tiến trong nước” và khu vực Đông Nam Á.

Thời gian mới thành lập, Trường tuyển sinh được chỉ có 06 ngành bậc đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy. Đến năm 2024, Trường đã phát triển đào tạo được đa ngành, đa hệ, đa bậc như: 40 ngành bậc Đại học chính quy; 06 ngành bậc Thạc sĩ; 01 ngành bậc Tiến sĩ; tuyển sinh liên thông, hệ vừa làm vừa học. Ngoài ra, Trường đã liên kết với Trường Đại học Khoa học - Công nghệ Malaysia (MUST) đào tạo cử nhân quốc tế ngành Quản trị kinh doanh tại Trường và Malaysia.

Ngay ngày đầu khi mới đi vào hoạt động, khóa tuyển sinh đầu tiên của Trường (khóa I) chỉ với hơn 650 học sinh, sinh viên; khóa II tuyển sinh hơn 1.000 sinh viên; khóa III tuyển sinh được 1.200 sinh viên. Những năm học tiếp theo, số lượng sinh viên tuyển mới ngày càng tăng, đặc biệt kết quả tuyển sinh năm 2023 trường đã tuyển được hơn 6.000 sinh viên, đây là một thành tích đáng khích lệ và tự hào. Đặc biệt, Trường đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo cho phép đào tạo 3 ngành mới gồm: ngành Răng - Hàm - Mặt, ngành Y học dự phòng; ngành Điều dưỡng.

Qua gần 12 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Nam Cần Thơ đã tuyển sinh được 11 khóa với quy mô hơn 22.000 học viên, sinh viên đang học tập tại trường và đã cấp bằng tốt nghiệp cho gần 10.000 học viên, sinh viên gồm thạc sĩ, bác sĩ, cử nhân, kỹ sư,.... Hơn 95% học viên, sinh viên tốt nghiệp ra trường đều có việc làm. Học viên, sinh viên các khóa của Trường Đại học Nam Cần Thơ đã ra trường và đang góp phần cống hiến trí tuệ cho sự phát triển của thành phố Cần Thơ nói riêng và các tỉnh khu vực phía Nam nói chung.

2. Việc hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy nhân sự, cán bộ, giảng viên, nhân viên được đặt lên hàng đầu.

Từ khi mới thành lập vào năm 2013, đội ngũ, cán bộ, giảng viên của trường chưa đến 150 cán bộ, giảng viên cơ hữu, thấy được nhu cầu cần phát triển quy mô và ngành nghề đào tạo, Hội đồng

trường đã mạnh dạn đề ra kế hoạch 05 năm một lần trong công tác tuyển dụng, quy hoạch cán bộ, giảng viên cơ hữu để đưa đi đào tạo nâng cao trình độ đặc biệt là cán bộ, giảng viên trẻ để tạo đội ngũ kế thừa, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững của Trường. Đến nay, lực lượng giảng viên cơ hữu, cán bộ quản lý của Trường đã đáp ứng tốt về yêu cầu giảng dạy và học tập của hơn 22.000 học viên, sinh viên. Trong những năm sắp tới, nhằm đáp ứng nhu cầu hội nhập và phát triển kinh tế, Nhà trường đang có kế hoạch liên kết với các tổ chức, các trường đại học uy tín trên thế giới để đưa cán bộ, giảng viên tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

3. Thành tích xuất sắc trong việc đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất:

Từ khi mới thành lập, với sự hạn chế về cơ sở vật chất, phòng học phục vụ công tác đào tạo. Bằng sự nỗ lực của tập thể Hội đồng trường, Đảng ủy, Ban Giám hiệu cùng tập thể cán bộ, giảng viên, nhân viên, đến nay, hệ thống phòng làm việc, phòng học và phòng chức năng của Trường được đầu tư hiện đại, khang trang với các thiết bị phù hợp hỗ trợ cho công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Trường có diện tích đất quy hoạch là 30 ha, diện tích sàn xây dựng là 150.000 m² đủ đáp ứng đào tạo cho tất cả các ngành. Nhà trường rất quan tâm đến việc đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu khoa học, là yếu tố góp phần quan trọng trong sự phát triển của trường.

Sau gần 12 năm xây dựng, Trường Đại học Nam Cần Thơ được đánh giá là ngôi trường có cơ sở vật chất rất khang trang, thiết bị hiện đại, khuôn viên trường xanh - sạch - đẹp nổi bật trong số các trường trong khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng của Bộ GD&ĐT Việt Nam.

Hiện tại, Trường đang đầu tư và dần hoàn thiện cơ sở vật chất giai đoạn 02, các trang thiết bị, tài liệu giảng dạy, dụng cụ thí nghiệm, học tập hiện đại, giáo trình tiên tiến, phục vụ việc đào tạo và nghiên cứu khoa học. Trong đó:

- Khu A, B được khánh thành đưa vào sử dụng năm 2012; Trường có 04 sân tennis, 02 sân bóng đá cỏ nhân tạo, 05 sân bóng

chuyên, 02 sân bóng rổ, 02 sân cầu lông, 02 bàn bóng bàn, 01 hồ bơi phục vụ học tập và vui chơi các môn thể thao cho sinh viên trường.

- Cuối năm 2014, Trường đưa vào sử dụng Khu ký túc xá được xây dựng theo mô hình khu phức hợp khép kín tiện nghi dành cho sinh viên với nhiều loại hình dịch vụ như: phòng đọc sách, phòng internet...với diện tích hơn 10.000m², có sức chứa khoảng 2.000 sinh viên.

- Tháng 10/2015, công trình khu hiệu bộ, giảng đường (Khu C) cũng được đưa vào sử dụng trong khuôn viên rộng gần 100.000m² quy mô 01 tầng hầm và 03 tầng nổi.

- Tháng 10/2016, công trình Khu giảng đường, phòng học (Khu D) được xây dựng và đưa vào sử dụng với tổng diện tích sàn xây dựng hơn 10.000m², gồm 04 tầng nổi và 01 tầng hầm. Tổng kinh phí đầu tư xây dựng gần 70 tỷ đồng, nâng diện tích sàn xây dựng bình quân trên 15m²/01 sinh viên.

- Tháng 10/2017, Khánh thành Trung tâm Thư viện điện tử có diện tích sử dụng 4.200m², gồm 03 tầng nổi và 01 tầng trệt với kinh phí đầu tư xây dựng trên 50 tỷ đồng.

- Ngày 06/7/2018, Trường Đại học Nam Cần Thơ đã xây dựng Xưởng cơ khí ô tô có diện tích sử dụng 1.200m², gồm 02 tầng với vốn đầu tư xây dựng và các trang thiết bị, thí nghiệm – thực hành giai đoạn 01 trên 25 tỷ đồng, phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học cho sinh viên khoa Cơ khí động lực.

- Ngày 05/8/2018, Trường Đại học Nam Cần Thơ đã tổ chức Lễ Khánh thành Thư quán DNC. Thư quán DNC được xây dựng nhằm tạo dựng cảnh quan trong trường học, phục vụ tốt hơn nhu cầu ăn uống - giải trí ngày càng lớn của cán bộ - giảng viên và sinh viên.

- Ngày 09/8/2018, Trường Đại học Nam Cần Thơ đã tổ chức Lễ Khánh thành Khu resort giảng viên với mục đích đáp ứng ngày tốt hơn nhu cầu nghỉ ngơi, thư giãn, ở nội trú của Quý Lãnh đạo, các chuyên gia trong và ngoài nước, cán bộ - giảng viên công tác tại trường với số lượng ngày một lớn hơn.

- Khu thực hành đa chức năng (Khu E) được khánh thành đưa vào sử dụng ngày 09/6/2020. Khu thực hành đa chức năng được xây dựng trong khuôn viên có diện tích trên 30.000m² trong đó:

Diện tích sàn xây dựng là hơn 18.000m², bao gồm sáu tầng nổi và một tầng hầm với tổng giá trị đầu tư khoảng 200 tỷ đồng. Công trình được xây dựng theo mô hình hiện đại, được trang bị các thiết bị tiên tiến, hệ thống phòng họp trực tuyến theo tiêu chuẩn quốc tế, 02 hội trường 450 chỗ đầy đủ âm thanh - ánh sáng hiện đại để trường tổ chức hoặc phối hợp với các đơn vị bên ngoài tổ chức các chương trình - sự kiện...

- Ngày 09/6/2020, Nhà trường đã đưa vào sử dụng Viện Nghiên cứu và Phát triển dược liệu, Viện đã nghiên cứu thành công và cho ra đời 03 sản phẩm, trong đó: 01 sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh GOUT; 01 sản phẩm hỗ trợ bảo vệ GAN; 01 sản phẩm nước rửa tay kháng khuẩn mang thương hiệu DNC của Trường Đại học Nam Cần Thơ, các sản phẩm đã được Cục An toàn Thực phẩm - Bộ Y tế công nhận.

- Vào ngày 17/8/2020 Nhà trường đã khánh thành đưa vào sử dụng Showroom Ô tô Nam Cần Thơ DNC. Công trình được trang bị cơ sở vật chất, máy móc thiết bị hiện đại với tổng giá trị đầu tư hơn 225 tỷ đồng (tương đương 10 triệu USD). Showroom Ô tô Nam Cần Thơ DNC tọa lạc tại địa chỉ Số 166, Đường Song Hành quốc lộ 1A, KDC Hồng Loan, P. Hưng Thạnh, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

- Trường Đại học Nam Cần Thơ đã được UBND thành phố Cần Thơ cho phép thành lập Trường Trung học Phổ thông Song ngữ DNC (Quyết định số 3457/QĐ-UBND ngày 22/11/2021) với sứ mạng mang đến cơ hội cho học sinh Việt Nam được tiếp cận môi trường giáo dục phổ thông theo đúng chuẩn quốc tế, trở thành nơi ươm mầm tinh hoa, nhằm đào tạo ra những thế hệ học sinh sẵn sàng cho các chương trình đại học định hướng quốc tế cũng như cơ hội làm việc toàn cầu trong tương lai. Đồng thời, trường cũng sẽ là môi trường để các sinh viên ngành sư phạm đến thực tập, học hỏi kinh nghiệm.

- Ngày 18/6/2022, khánh thành Công trình Bệnh viện Đại học Nam Cần Thơ. Công trình được xây dựng trong khuôn viên đất có diện tích hơn 25.000m². Bệnh viện Đại học Nam Cần Thơ được đầu tư xây dựng với quy mô gồm 01 tầng hầm và 10 tầng nổi, diện

tích sàn xây dựng 30.500m². Tổng kinh phí đã đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị của giai đoạn 01 khoảng 860 tỷ đồng (tương đương 36 triệu USD). Đến năm 2027, Bệnh viện Đại học Nam Cần Thơ sẽ đầu tư xây dựng hoàn thiện giai đoạn 02 thêm 500 giường bệnh với kinh phí đầu tư xây dựng toà nhà 20 tầng và các trang thiết bị khoảng 1.200 tỷ đồng. Bệnh viện Đại học Nam Cần Thơ đã được Bộ Y tế cấp Giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh số 322/BYT-GPHĐ vào ngày 31/5/2022. Bệnh viện hoạt động với quy mô 200 giường bệnh, có 29 khoa và các phòng chức năng, các khoa. Sứ mệnh, mục tiêu hoạt động của Bệnh viện là nhằm phục vụ tốt nhu cầu khám, chữa bệnh cho người dân thành phố Cần Thơ nói riêng và người dân khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nói chung. Bệnh viện đã được đầu tư cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, trang thiết bị y tế tân tiến, đạt chuẩn quốc tế, được trang bị các công nghệ y khoa hàng đầu thế giới; với đội ngũ nhân sự gần 300 cán bộ, nhân viên là các chuyên gia cổ vấn, y bác sĩ, điều dưỡng, y tá giàu kinh nghiệm đến từ các bệnh viện trong và ngoài nước.

- Ngày 27/7/2022, Trường Đại học Nam Cần Thơ tiến hành khởi công xây dựng toà nhà “Viện Nghiên cứu - Đào tạo khoa học sức khỏe DNC”. Công trình có kết cấu 10 tầng; có tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 25.000m²; được xây dựng trong khuôn viên dự án Trường Đại học Nam Cần Thơ với tổng giá trị đầu tư tòa nhà và các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho việc đào tạo, nghiên cứu khối ngành sức khỏe khoảng 600 tỷ đồng. Đến quý I năm 2025, Nhà trường khánh thành Viện Nghiên cứu - Đào tạo khoa học sức khỏe DNC nhân kỷ niệm 12 năm thành lập Trường vào ngày 25/01/2025.

- Ngày 20/07/2023, Trường Đại học Nam Cần Thơ đã tổ chức Lễ khánh thành Trung tâm Phát triển và Ứng dụng phần mềm DNC. Đây là công trình chào mừng kỷ niệm 10 năm thành lập Trường Đại học Nam Cần Thơ (25/01/2013 - 25/01/2023) và phục vụ cho công tác giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu khoa học của sinh viên đang theo học khối ngành kỹ thuật công nghệ thông tin... Bên cạnh đó, Nhà trường đã đầu tư các nhà xưởng phục vụ việc sản xuất

và đào tạo các ngành khối kỹ thuật - công nghệ như: Hệ thống sản xuất nước tinh khiết, chế biến thực phẩm và đã cho ra đời các sản phẩm nước đóng chai.

Sau gần 12 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Nam Cần Thơ đã cho ra đời “công trình tiếp nối công trình”, điều đó cho thấy sự uy tín và cam kết của Nhà trường với xã hội về chất lượng giáo dục và đào tạo. Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị đã được đầu tư quy mô, hiện đại đảm bảo phục vụ cho hơn 22.000 học viên, sinh viên theo học tập và nghiên cứu khoa học tại trường.

4. Thành tích xuất sắc trong công tác Hợp tác quốc tế và nghiên cứu khoa học:

Trong các năm qua, trước những xu hướng hội nhập toàn cầu và nhằm đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế về đào tạo, Trường Đại học Nam Cần Thơ đã đẩy mạnh liên kết, hợp tác quốc tế với Hoa Kỳ, Nhật Bản, New Zealand, Hàn Quốc, Malaysia, Philippines, Ấn Độ... Nhiều đoàn công tác như Đại sứ New Zealand, Tổng Lãnh sự Nhật Bản, Tổng Lãnh sự Philippines tại Việt Nam, Thứ trưởng Bộ GD&TT Lào, Sứ giả khoa học Hoa Kỳ, Trường Đại học Regis (Hoa Kỳ), Học viện Thương Mại - Kỹ thuật Úc (AIBT), Viện lương thực quốc tế (IRRI), Tập đoàn Tsukui (Nhật Bản), Trường Đại học Waikato ... đã đến thăm và hợp tác với trường. Ngoài ra, thông qua các Trường Đại học, Viện nghiên cứu uy tín, với các hình thức hợp tác song phương, đa phương trong các lĩnh vực giáo dục như: trao đổi tài liệu khoa học, giao lưu hợp tác giáo dục giữa các giảng viên, sinh viên, tổ chức các khóa học ngắn hạn, các hội thảo quốc tế, phối hợp triển khai các đề tài nghiên cứu chung. Hiện nay, Trường đã tuyển sinh đào tạo ngành Quản trị kinh doanh được 5 khóa theo chương trình liên kết với Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Malaysia (MUST). Đây là chương trình có sự kế thừa từ các trường đại học ở Hoa kỳ, Anh, Úc, nên đáp ứng được thị trường lao động toàn cầu, tính ứng dụng cao, có đội ngũ giảng viên được chọn lọc từ thực tế kinh doanh, quản trị thành công. Nên sau khi kết thúc khóa học, sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng, vốn ngoại ngữ tốt và thể làm việc ngay với môi trường trong nước và quốc tế.

Trường Đại học Nam Cần Thơ đã chính thức ký kết hợp tác với Tổ chức VMED (Ấn Độ) về việc tư vấn dịch vụ du học và tiếp nhận đào tạo sinh viên quốc tế. Theo đó, đợt 1 này có khoảng 150 sinh viên quốc tế khóa đầu tiên tham gia học tập tại Trường, quy mô sẽ được tăng lên trong những năm tiếp theo. Đồng thời, vào ngày 24/6/2024, Trường Đại học Nam Cần Thơ tiếp tục chính thức công bố quyết định thành lập Khoa y quốc tế DNC. Đây sẽ là nơi tiếp nhận đào tạo sinh viên quốc tế ở các nước: Ấn Độ, Sri Lanka, Nepal, các nước Trung Đông và các quốc gia khác sẽ tham gia học tập chương trình đào tạo thuộc khối ngành sức khỏe đã được cấp phép đào tạo tại Trường Đại học Nam Cần Thơ. Việc thành lập Khoa y quốc tế DNC là bước tiếp theo của quá trình đổi mới, hoàn thiện và mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học ứng dụng cho cả giảng viên và học viên, sinh viên.

Trường đã xuất bản 29 kỳ Tạp chí Khoa học và Kinh tế phát triển - Mã ISSN 2588-1272 (Theo Quyết định số 291/GP-BTTTT ngày 26/6/2017 được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép). Từ tháng 9/2022 đến tháng 8/2023, trường có 40 bài báo quốc tế (trong đó, có 20 bài cùng nhóm tác giả, 20 bài cá nhân).

Trường đã được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trong toàn quốc (tại Quyết định số 2740/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ), trong khi đó sáng kiến có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc của cả thành phố Cần Thơ là 09 sáng kiến thì Trường Đại học Nam Cần Thơ có 05 sáng kiến được công nhận.

- Hoạt động khoa học công nghệ của nhà Trường trong những năm qua đã bám sát chiến lược khoa học công nghệ của quốc gia và gắn liền với công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng. Nhiều kết quả nghiên cứu có ý nghĩa lớn về mặt lý luận và thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường. Một số công trình đã có kết quả tốt và được áp dụng vào thực tiễn, góp phần khẳng định uy tín của Trường.

- Tại giải thưởng nghiên cứu khoa học Euréka lần thứ XXIII Năm 2021, do Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Trường Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức, Trường Đại học Nam Cần Thơ có 07 đề tài tham gia cuộc thi, trong đó Đề tài: “Sản xuất trà giải độc gan từ vi sinh vật” do Giảng viên và Sinh viên Trường Đại học Nam Cần Thơ nghiên cứu vào vòng Chung kết 1 Giải thưởng Sinh viên Nghiên cứu Khoa học Euréka lần 23 năm 2021.

- Tại giải thưởng Khoa học và Công nghệ dành cho Giảng viên trẻ trong các cơ sở giáo dục năm 2021 do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức, Đề tài: “Nghiên cứu chế phẩm có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh Gout từ cao hỗn hợp (nụ Vối, lá Tía tô, thân rễ Nghệ)” đã đạt Giải Nhì, đề tài do nhóm nghiên cứu của Viện Nghiên cứu và Phát triển Dược liệu - DNC nghiên cứu, trong đó cô Lê Thị Tố Vi là nghiên cứu chính.

- Năm 2023, sinh viên Trường Đại học Nam Cần Thơ đạt giải Nhì Cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo thành phố Cần Thơ; đạt giải Nhì cuộc thi ý tưởng và dự án khởi nghiệp tỉnh Vĩnh Long lần thứ VI năm 2023; đạt top 1 bình chọn sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố Cần Thơ 2023 với nước rửa tay DNC HAND WASH; đạt giải dự án được yêu thích nhất và dự án trưng bày đẹp nhất tại cuộc thi khởi nghiệp Đồng bằng sông Cửu Long năm 2023.

Trường luôn tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học ứng dụng cho cả giảng viên và sinh viên. Đó không chỉ là động lực, là mục tiêu lâu dài để Nhà trường ổn định, phát triển bền vững mà còn vì sự phát triển tri thức của các thế hệ sinh viên; tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất, môi trường học tập và nghiên cứu tốt nhất cho sinh viên.

5. Thành tích xuất sắc trong việc xây dựng Mô hình doanh nghiệp trong trường đại học và Hợp tác doanh nghiệp

Với khát vọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng và cả nước nói chung. Trường Đại học Nam Cần Thơ đã thực hiện chiến lược đầu tư bài bản có chiều sâu. Trường đã xây dựng và phát triển riêng cho mình một mô hình giáo dục đặc trưng mà tại thời điểm năm 2013 có rất ít cơ sở giáo dục ứng dụng được - Mô hình “Doanh nghiệp trong trường đại học”. Trường Đại học Nam Cần Thơ là một trong những cơ sở giáo dục tiên phong trong việc xây dựng mô hình này.

Trường Đại học Nam Cần Thơ đã thành lập các doanh nghiệp, viện để xây dựng mô hình doanh nghiệp trong trường học như: Tập đoàn Nam Miền Nam, Bệnh viện Đại học Nam Cần Thơ, Showroom ô tô Nam Cần Thơ DNC, Viện Nghiên cứu và Phát triển dược liệu, DNC Travel, Trung tâm Phát triển và Ứng dụng phần mềm DNC, Viện Nghiên cứu - Đào tạo khoa học sức khỏe DNC, Khu thực hành du lịch sinh thái - Resort DNC,... Theo mô hình này, nhằm phục vụ nhu cầu thực hành – thực tập cho sinh viên Trường có điều kiện để cọ xát với thực tế, góp phần hoàn thiện kỹ năng và nâng cao tay nghề cho các em, đồng thời là nơi tiếp nhận sinh viên làm việc sau khi tốt nghiệp. Đây cũng là nơi góp ý cho chương trình đào tạo của Nhà trường để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Trường đã thành lập Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Hợp tác doanh nghiệp, đóng vai trò là cầu nối quan trọng trong công tác hỗ trợ sinh viên trường tham gia các chương trình đào tạo, những vấn đề khó khăn trong học tập và đời sống. Đặc biệt, Trung tâm HTSV&HTDN còn là đầu mối trong các hoạt động quan hệ doanh nghiệp của Trường, đào tạo kỹ năng, gieo mầm ước mơ giúp sinh viên tiếp cận và hội nhập nhanh với doanh nghiệp.

Trường Đại học Nam Cần Thơ thực hiện liên kết với các đối tác như: Tập đoàn TaTa International, Tập đoàn Philip, Tập đoàn ISUZU, Tập đoàn Vingroup, Tổ chức VMED (Ấn Độ), Vietravel, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, Bệnh viện Quân y 121, Dược Hậu Giang, Viettinbank, HDBank, Misa, Viettel, VNPT, Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ... đào tạo các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm xuyên suốt và liên tục cho sinh viên ngay từ năm thứ nhất cho đến khi tốt nghiệp ra trường, để sinh viên thực sự quen thuộc với môi trường làm việc của doanh nghiệp/đơn vị, đồng thời có thể tham gia làm việc như một nhân viên chính thức sau khi tốt nghiệp.

Ngày 13/5/2021, Câu lạc bộ khởi nghiệp DNC ra đời với mong muốn xây dựng một địa chỉ uy tín, trở thành một sân chơi bổ ích cho quý Thầy, Cô và các bạn học viên, sinh viên có niềm đam mê với khởi nghiệp sáng tạo, là diễn đàn để các bạn cùng trao đổi, học hỏi, xây dựng nên những dự án khởi nghiệp sáng tạo, có tính ứng dụng cao. Sự ra đời của CLB khởi nghiệp DNC sẽ góp phần đẩy mạnh, lan tỏa phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong cộng đồng học viên, sinh viên của Nhà trường. Nhà hàng và phát triển các CLB tiếng Anh các khoa sinh hoạt nâng cao chất lượng đọc, nói, giao tiếp tiếng Anh 4.0. Hướng đến xây dựng, đào tạo hình mẫu thanh niên, sinh viên Trường Đại học Nam Cần Thơ ***“Trí tuệ - Sáng tạo – Hội nhập và Phát triển”***.

6. Thành tích xuất sắc trong công tác thiện nguyện:

Thời gian qua, Trường Đại học Nam Cần Thơ còn rất quan tâm đến các hoạt động xã hội bằng các chương trình như: Học bổng khuyến học cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 và thiên tai tại khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, Khu vực Miền Trung; ủng hộ và đóng góp cho các địa phương khó khăn; thực hiện chiến dịch sinh viên tình nguyện hè về các vùng sâu vùng xa với các hoạt động như: chăm sóc gia đình

chính sách, đắp đường, xây cầu, làm cầu nông thôn, phổ cập tin học, đào tạo nâng cao ngoại ngữ cho giáo viên phổ thông trung học và giảng dạy ngoại ngữ cho các em thanh thiếu niên vùng sâu... Trường đã thành lập Câu lạc bộ Công tác xã hội DNC để vận động, quyên góp các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân đóng góp hỗ trợ cho các bệnh nhân nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.

Năm 2020: Nhà trường đã đóng góp 15.000 chai nước sát khuẩn, 7.000 chai nước rửa tay, mặt nạ chống giọt bắn và hơn 2.000 suất học bổng cho sinh viên nghèo khó khăn do dịch Covid với tổng trị giá trên 4 tỷ đồng. Tổng số trong năm 2020 trên 4,5 tỷ đồng.

Năm 2021: Cùng đồng hành với báo Tuổi trẻ chương trình “Cùng Tuổi trẻ góp vaccine Covid-19” nhà trường đã ủng hộ 150 triệu đồng. Ngày 14/7/2021. Nhà trường đã trao tặng 1.500 bộ Kit Test nhanh Covid-19 trao tặng UBND thành phố Cần Thơ, trị giá 1.5 tỷ đồng phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh. Số tiền trao tặng học bổng khó khăn do dịch Covid cho sinh viên năm 2021 trên 8 tỷ đồng. Nhà trường đã đóng góp 20.000 chai nước sát khuẩn, 8.000 chai nước rửa tay, 4.500 mặt nạ chống giọt bắn cho thành phố Cần Thơ. Trao tặng 1000 phần quà (mỗi phần trị giá 400.000 đồng) cho sinh viên trường tạm trú tại Cần Thơ chưa thể về quê do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Trong thời gian Cần Thơ thực hiện giãn cách xã hội sinh viên nội trú tại Ký túc xá được Nhà trường hỗ trợ bữa cơm (2 bữa/ngày) và kèm theo sữa, mì gói, trái cây với tổng giá trị 260 triệu đồng. Hơn 100 cán bộ - giảng viên – sinh viên trường đăng ký tham gia trực các chốt khai báo y tế, thực hiện truy vết và lấy mẫu xét nghiệm cộng đồng. Tổng số tiền trao tặng cho xã hội năm 2021 trên 15 tỷ đồng.

Tổng cộng số tiền đóng góp cho các hoạt động thiện nguyện từ năm 2020 đến năm 2023 của Nhà trường là 30,5 tỷ đồng. Năm 2024, Trường Đại học Nam Cần Thơ tiếp tục thực hiện trao nhiều suất học bổng cho sinh viên, tân sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và thực hiện công tác thiện nguyện và hoạt động xã hội.

II. Kế hoạch hoạt động trong thời gian tới:

Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong chặng đường 11 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Nam Cần Thơ xác định những nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch hoạt động cho thời gian tới như sau:

Thứ nhất: Xây dựng và hoàn thiện cơ cấu ngành đào tạo, chương trình đào tạo, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, quản lý đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Chương trình đào tạo được nâng chất theo hướng cung cấp tri thức cơ bản, tổng hợp và kỹ năng hiện đại, sáng tạo, tiếp cận theo hướng chuẩn khu vực và quốc tế, kiểm định tất cả các chương trình đào tạo của Trường. Trường phấn đấu đến năm 2025, nâng xếp hạng lên nằm trong top 50 trường đại học cả nước, nâng cấp từ xếp hạng đối sánh 4 sao UPM lên thành 5 sao UPM; Đến năm 2030, phấn đấu nâng xếp hạng lên nằm trong top 20 trên Bảng xếp hạng đại học Việt Nam, QS Star, THE Impact Rankings; Và đặc biệt đến năm 2030, Trường Đại học Nam Cần Thơ sẽ trở thành một trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng thị trường lao động, nhu cầu xã hội và hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực sức khỏe, kinh tế - xã hội và khoa học kỹ thuật - công nghệ có uy tín cao ngang tầm với các trường đại học tiên tiến trong nước và Khu vực Đông Nam Á.

Thứ hai: Tăng cường hiệu quả hợp tác với các đối tác quốc tế, nâng cao trình độ tiếng Anh cho sinh viên bằng cách chọn lọc đưa vào sử dụng một số chương trình đào tạo đang được giảng dạy tại các trường đại học nước ngoài phù hợp với nhu cầu phát triển của Việt Nam. Phấn đấu đưa 30% giáo trình, tập bài giảng vào giảng dạy bằng tiếng Anh cho một số ngành đào tạo.

Thứ ba: Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong cả giảng viên và sinh viên, triển khai rộng rãi công tác đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học, nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, nội dung gắn với thực tiễn và đáp ứng sự phát triển của công nghệ

kỹ thuật đồng thời đảm bảo tính mới, tính sáng tạo, khoa học. Nâng cao chất lượng Tạp chí Khoa học và Kinh tế Phát triển của Trường.

Thứ tư: Tiếp tục tuyển dụng mới giảng viên có trình độ chuyên môn cao, thu hút đãi ngộ người có trình độ tiến sĩ và tiếp tục bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên đáp ứng xu hướng dạy học theo hướng tiếp cận hiện đại.

Thứ năm: Tiếp tục đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị đáp ứng nhu cầu dạy và học. Trường đã triển khai xây dựng các hạng mục còn lại của giai đoạn 2. Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ-Phạm Minh Chính nhân đợt ghé thăm và làm việc tại Trường, Thủ tướng mong muốn Trường Đại học Nam Cần Thơ trong thời gian tới phát triển trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực có uy tín cao ngang tầm với các trường đại học tiên tiến trong nước và khu vực Đông Nam Á. Với tinh thần chỉ đạo trên, Nhà trường quyết tâm phấn đấu đầu tư phát triển Trường Đại học Nam Cần Thơ ngang tầm khu vực và uy tín của quốc tế. Cho nên Hội đồng trường đưa ra chiến lược đầu tư xây dựng quy mô từ năm 2023 đến năm 2030 các hạng mục như sau: Xây dựng khu giảng đường mang tầm hiện đại phục vụ thực hành, thực tập cho sinh viên các ngành thuộc khối sức khỏe của trường (Bác sĩ đa khoa, Điều dưỡng, Kỹ thuật y sinh, Nha khoa, Kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Quản lý bệnh viện), ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống và các ngành thuộc khối kỹ thuật công nghệ cao (Công nghệ cơ khí ô tô, Công nghệ thông tin, Công nghệ phần mềm, Công nghệ 4.0, Kinh tế số,...

Trường đang khởi động triển khai xây dựng các hạng mục còn lại của giai đoạn 2 gồm nhiều dự án quy mô như: Tiến hành các thủ tục xin quy hoạch đất xây dựng Dự án Khu Đô thị mới sinh thái, Khu Du lịch sinh thái và Viện dưỡng lão Đại học Nam Cần Thơ với diện tích khoảng 108,9 hecta tại Ấp Nhơn Thuận, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ; Quý 4 năm 2024, khởi công giai đoạn 2 Bệnh viện Đại học Nam Cần Thơ - Tòa nhà 20 tầng, diện tích sàn xây dựng hơn

55.000m² có giá trị đầu tư khoảng 1.500 tỷ đồng, dự kiến khánh thành đưa vào sử dụng vào Quý II năm 2027; Quý IV năm 2024, Trường sẽ khởi công Tòa nhà Ký túc xá Quốc tế DNC để đáp ứng nhu cầu nội trú của sinh viên quốc tế và sinh viên trong nước của Trường với quy mô 15 tầng, giá trị đầu tư khoảng 450 tỷ đồng; Quý I năm 2025, Nhà trường khánh thành Viện Nghiên cứu - Đào tạo khoa học sức khỏe DNC nhân kỷ niệm 12 năm thành lập Trường vào ngày 25/01/2025, công trình có diện tích sàn xây dựng 25.000m², tổng giá trị đầu tư tòa nhà và các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho việc đào tạo, nghiên cứu khối ngành sức khỏe khoảng 600 tỷ đồng.

**KHU A&B - Khu nhà học****KHU C - Khu Hiệu Bộ****KHU D - Khu nhà học****Hồ bơi DNC****Thư viện DNC****Ký túc xá DNC****Viện nghiên cứu và đào tạo khoa học sức****Trung tâm ứng dụng và phát triển phần mềm**

**B. GIỚI THIỆU VỀ CÁC KHOA, ĐƠN VỊ
CHUYÊN MÔN, CÁC BẬC VÀ NGÀNH ĐÀO TẠO**

CÁC KHOA

Các khoa tiếp nhận sinh viên liên hệ về:

- 1. Chương trình, kế hoạch giảng dạy, học tập cho sinh viên.
- 2. Cố vấn học tập cho sinh viên.
- 3. Đánh giá rèn luyện sinh viên.

Trường Đại học Nam Cần Thơ có 18 Khoa và các ngành tương ứng như sau:

I. Khoa Cơ bản:

- Đào tạo những học phần cơ bản, đại cương các chương trình đào tạo.

ĐT: (0292)(3) 798 456 – Phòng số: C1-06

II. Khoa Y Quốc tế

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Y Khoa	6 năm	12 năm

ĐT: (0292)(3)..... Phòng số: I.1 - 02

III. Khoa Dược

- Đại học:

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Dược học	5 năm	10 năm

ĐT: (0292)(3) 750 168 – Phòng số: A1-04

IV. Khoa Kiến trúc - Xây Dựng & Môi Trường

- Đại học:

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Kiến trúc	5 năm	10 năm
2. Quản lý đất đai	4 năm	8 năm
3. Quản lý tài nguyên và môi trường	4 năm	8 năm
4. Kỹ thuật xây dựng	4 năm	8 năm
5. Bất động sản	4 năm	8 năm

ĐT: (0292)(3) 798 357 – Xưởng thực hành Kiến trúc Xây dựng

V. Khoa Kỹ Thuật - Công Nghệ

- Đại học:

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Công nghệ thực phẩm	4 năm	8 năm
5 Công nghệ kỹ thuật Hoá học	4 năm	8 năm
6 Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	4 năm	8 năm
7 Quản lý công nghiệp	4 năm	8 năm

ĐT: (0292)(3) 798 112 – Phòng số: C.1-07

VI. Khoa Cơ Khí Động Lực

Đại học:

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1.Công nghệ kỹ thuật ô tô + Chuyên ngành ô tô + Chuyên ngành ô tô điện	4 năm	8 năm
2.Kỹ thuật cơ khí động lực	4 năm	8 năm

ĐT: (0292)(3) 602 798 - Xưởng Điện - Điện tử ô tô

VII. Khoa Luật

Đại học:

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1.Luật kinh tế	4 năm	8 năm
2.Luật	4 năm	8 năm

ĐT: (0292)(3) 798 977 – Phòng số: C.1-01

VIII. Khoa Du lịch và Quản trị Khách sạn, nhà hàng

- Đại học:

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành	4 năm	8 năm
2. Quản trị khách sạn	4 năm	8 năm
3. QT Nhà hàng & DV ăn uống	4 năm	8 năm

ĐT: (0292)(3) 501 798 - Phòng số: E2-12A

IX. Khoa Y

- **Đại học:**

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Y Khoa (Bác sĩ đa khoa)	6 năm	12 năm
2. Kỹ thuật hình ảnh Y học	4 năm	8 năm
3. Kỹ thuật xét nghiệm Y học	4 năm	8 năm
4. Quản lý bệnh viện	4 năm	8 năm
5. Kỹ thuật y sinh	4 năm	8 năm
6. Y học dự phòng	6 năm	12 năm

ĐT: ĐT: (0292)(3) 798 111 - Phòng số: A1-06

X. Khoa Răng – Hàm – Mặt

- **Đại học:**

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Răng – Hàm – Mặt	6 năm	12 năm

ĐT: (0292)(3).....Phòng số: E.4-01

XI. Khoa Điều dưỡng

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Điều dưỡng	4 năm	8 năm

ĐT: (0292)(3).....Phòng số: A.1 - 04

XII. Khoa Kinh tế

- **Đại học:**

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Kế toán	4 năm	8 năm
2. Tài chính – Ngân hàng	4 năm	8 năm
3. Quan hệ công chúng (PR)	4 năm	8 năm
4. Kinh tế số	4 năm	8 năm
5. Truyền thông đa phương tiện	4 năm	8 năm
6. Thương mại điện tử	4 năm	8 năm

ĐT: (0292)(3) 650 779 - Phòng số: C.1-03

XIII. Khoa Quản trị kinh doanh – Marketing**- Đại học:**

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Quản trị kinh doanh	4 năm	8 năm
2. Kinh doanh quốc tế	4 năm	8 năm
3. Marketing	4 năm	8 năm

ĐT: (0292)(3) 603 789 - Phòng số: C1-05**XIV. Khoa Ngoại ngữ****- Đại học:**

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Ngôn ngữ Anh	4 năm	8 năm

ĐT: (0292)(3) - Phòng số: C1-08**XV. Khoa Công nghệ – Thông tin****- Đại học:**

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Công nghệ thông tin	4 năm	8 năm
2. Kỹ thuật phần mềm	4 năm	8 năm
3. Khoa học máy tính - Chuyên ngành khoa học máy tính - Chuyên ngành thiết kế vi mạch bán dẫn	4 năm	8 năm
4. Mạng máy tính và Truyền thông Dữ liệu	4 năm	8 năm
5. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	4 năm	8 năm

ĐT: (0292) (3) 650 768– Phòng số: I.1-03

XVI. Khoa Đào tạo Thường Xuyên**a. Hệ Liên thông lên đại học chính quy từ Cao đẳng**

Ngành đào tạo	TG học tập(CĐ)	TG học tối đa(CĐ)	TG học tập(TC)	TG học tối đa(TC)
1. Kỹ thuật xét nghiệm y học	2 năm	4 năm	3 năm	6 năm
2. Dược học	2,5 năm	5 năm	3,5 năm	7 năm
3. Quản trị DVĐL&LH	2 năm	4 năm	3 năm	6 năm
4. Luật	2 năm	4 năm	3 năm	6 năm
5. Công nghệ Thông Tin	2 năm	4 năm	3 năm	6 năm
6. Kỹ thuật xây dựng	2 năm	4 năm	3 năm	6 năm

b. Văn bằng hai:

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
1. Quản lý đất đai	2 năm	4 năm
2. Quản trị DVĐL&LH	2 năm	4 năm
3. Luật	2 năm	4 năm
4. Công nghệ thông tin	2,5 năm	5 năm
5. Kỹ thuật xây dựng	2,5 năm	5 năm

ĐT: (0292) (3) 798 879 – Phòng số: D1-03**XVII. Khoa Giáo dục Quốc phòng và An ninh:**

- Tham mưu kế hoạch giảng dạy và học tập môn học GDQPAN theo đúng qui định của BGDDĐT cho đối tượng là sv Nhà trường và các hướng dẫn của cơ quan thường trực Hội đồng GDQPAN TW và Địa phương.

- Tổ chức và giám sát hoạt động giảng dạy, học tập, rèn luyện, ăn ở, sinh hoạt văn hóa thể thao cho sv trong thời gian học GDQPAN theo nếp sống quân đội, môi trường quân sự.

- Phối hợp trong đề xuất trang bị mới, bảo quản, bảo trì và sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất, vũ khí trang bị chuyên dùng trong giảng dạy - học tập GDQPAN của giảng viên và SV: KTX;

Sân tập kỹ - chiến thuật chiến đấu; Sân tập điều lệnh; Giảng đường chuyên dùng; Vũ khí luyện tập; Thiết bị luyện tập...

- Thực hiện qui định công tác giảng dạy, đánh giá và công nhận kết quả học tập, cấp chứng chỉ và lưu trữ hồ sơ GDQPAN.
- Thực hiện hoạt động đảm bảo chất lượng GDQPAN: Nhân sự giảng dạy; Đề cương; Bài giảng; Đề khảo sát; Đo lường kết quả; Kiểm soát nội vụ; Tiếp nhận phản hồi; Đề xuất phương hướng cải tiến, khắc phục.
- Tham gia các hoạt động tập huấn chuyên môn, giao lưu học hỏi, rèn luyện tác phong, thực hiện báo cáo theo lệnh của Cơ quan thường trực Hội đồng GDQPAN các cấp.

ĐT: (0292)(3)..... - Phòng E.2 – 11b

XVIII. Khoa Sau đại học:

1. Đào tạo sau Đại học

- Phối hợp với các khoa chuyên môn và phòng ban chức năng thực hiện công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ, tiến sĩ hàng năm;
- Quản lý tổ chức giảng dạy, hỗ trợ công tác học vụ, quản lý kết quả học tập của học viên, nghiên cứu sinh;
- Quản lý các thủ tục xét, công nhận tốt nghiệp để Trường cấp bằng thạc sĩ, tiến sĩ.

Ngành đào tạo	Thời gian học tập	Thời gian học tối đa
Bậc Thạc sĩ		
1. Quản trị kinh doanh	2 năm	4 năm
2. Luật kinh tế	2 năm	4 năm
3. Dược lý và dược lâm sàng	2 năm	4 năm
4. Công nghệ Thông tin	2 năm	4 năm
5. Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành	2 năm	4 năm
6. Kỹ thuật ô tô	2 năm	4 năm
7. Luật	2 năm	4 năm
Bậc Tiến sĩ		
1. Quản trị kinh doanh	3 – 4 năm (6 – 8 HK)	6 năm

2. Quản lý Tạp chí Khoa học

- Quản lý việc tiếp nhận, sơ duyệt các bài báo khoa học, tham mưu ban biên tập mời các phản biện có uy tín tham gia phản biện kín cho các bài đăng trên tạp chí;
- Phối hợp với các đơn vị xuất bản Tạp chí Khoa học và Kinh tế phát triển định kỳ, Kỷ yếu Khoa học phục vụ các hội thảo, hội nghị của Trường;

ĐT: (0292)(3) 798 874 - Phòng: D.1-04



C. CÁC TỔ CHỨC SV CẦN LIÊN HỆ

1. PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

1. Tiếp nhận và giải đáp các vấn đề liên quan đến học vụ: kết quả học tập (điểm quá trình, điểm thi) xử lý học vụ (xin nhập học lại, cảnh báo học vụ sinh viên,...), tiếp nhận và xử lý chuyển ngành, miễn môn học, đăng ký học lại....

2. Tiếp nhận, tham mưu HĐQT, BGH ban hành các quyết định về xử lý học vụ cho sinh viên: Quyết định bảo lưu, cho phép nhập học lại, quyết định chuyển ngành, quyết định miễn môn học.

3. Thông tin về thời khóa biểu, lịch thi (thi tập trung, thi lại), chi tiết về học phần học tập sinh viên trong từng học kỳ.

4. Cấp các chứng chỉ, chứng nhận, bằng cấp như sau: cấp bằng điểm, cấp chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo, chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, bằng tốt nghiệp các hệ đào tạo, chứng chỉ giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng an ninh.

5. Công bố các kế hoạch giảng dạy, thời khóa biểu, lịch thi, lịch nghỉ hè, nghỉ tết.

6. Giải quyết các công tác khác liên quan đến học vụ của SV.

7. Giải quyết các thắc mắc của sinh viên liên quan đến lịch thi chính khóa, lịch thi lại và các công tác khác liên quan đến lịch thi cuối kỳ của sinh viên.

ĐT: (0292)(3) 798 999 – Phòng số: C.2-12 & C.2-13

2. PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH

Phòng Tổ chức – Hành chính tiếp nhận sinh viên liên hệ về:

1. Đóng dấu văn bằng, chứng chỉ, bằng điểm, giấy xác nhận sinh viên và các giấy tờ khác cho sinh viên thuộc thẩm quyền của Trường.

2. Tiếp nhận ý kiến của sinh viên đối với Cán bộ, Giảng viên và Nhân viên của trường.

3. Tiếp nhận hồ sơ xin việc làm của sinh viên.

ĐT: (0292)(3) 798 668 - Fax: 0292 3798 668 – Phòng: C.2-04

3. PHÒNG CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ VÀ QUẢN LÝ SINH VIÊN

1. Tiếp nhận và giải quyết các yêu cầu, thắc mắc, kiến nghị của sinh viên đối với tất cả các hoạt động của trường nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của sinh viên.
2. Quản lý hồ sơ nhập học, cấp bằng tên cho sinh viên;
3. Tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân - HSSV” đầu khóa, cuối khóa và giữa khóa;
4. Giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống sinh viên;
5. Đánh giá kết quả rèn luyện, xét khen thưởng và xét kỷ luật sinh viên;
6. Xác nhận cho sinh viên hưởng các chế độ chính sách của Nhà nước;
7. Giáo dục pháp luật cho sinh viên, đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, An ninh mạng....;
8. Tư vấn học tập, nghề nghiệp;
9. Quản lý sinh viên ở ngoại trú; Phối hợp tổ chức các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các hội nghị, các ngày lễ.

ĐT: (0292)(3) 798 444 – Phòng: C.2-03

4. PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ

Phòng Quản trị Thiết bị tiếp nhận sinh viên liên hệ về:

1. Trang bị các thiết bị, dụng cụ học tập và trang phục cho SV.
2. Khi có sự cố về thiết bị, sinh viên báo với phòng Quản trị Thiết bị để xử lý.

Khu A&B: Thầy Huỳnh Văn Dũng **ĐT: 0774 075 097**

Khu C&D: Thầy Nguyễn Duy Khánh **ĐT: 0939 116 317**

Khu Ký túc xá: Thầy Nguyễn Thanh Tâm **ĐT: 0939 732 485**

Gặp sự cố về mạng, máy tính liên hệ:

Thầy Nguyễn Trọng Hiếu – **0946 193 646**

Nếu gặp sự cố mất điện phòng học, hoặc sự cố âm thanh liên hệ:

Thầy Rê – **0919 429 227**

Phòng: C.2-06

5. PHÒNG TƯ VẤN TUYỂN SINH VÀ TRUYỀN THÔNG

1. Tham mưu với lãnh đạo tổ chức, triển khai thực hiện công tác tuyển sinh, bao gồm kế hoạch, chương trình, tổ chức thông báo tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo cũng như quy định của nhà trường đã ban hành.

2. Tổ chức công tác tuyển sinh, thu nhận hồ sơ, phát hành thông báo tuyển sinh của trường theo đúng chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra;

3. Lập danh sách học sinh đăng ký, danh sách học sinh trúng tuyển, danh sách học sinh không trúng tuyển để Hội đồng tuyển sinh xem xét và quyết định;

4. Quản lý hồ sơ tuyển sinh theo yêu cầu của Bộ giáo dục và đào tạo

5. Tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu thông tin về trường, về ngành học cho học sinh có nhu cầu;

6. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, quảng cáo, thông báo kế hoạch, nội dung tuyển sinh để khai thác nguồn tuyển các loại hình đào tạo đã được phê duyệt;

7. Tham gia các ngày hội tuyển sinh do các đơn vị tổ chức.

ĐT: (0292)(3) 798 168 – 0939 257 838 – Phòng: C.2-08&C.2-09

6. PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Tham mưu HĐT – BGH chỉ đạo, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, văn bản pháp quy về công tác khảo thí.

- Xây dựng kế hoạch, sao in đề thi, chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra và đánh giá, thi kết thúc học phần theo kế hoạch.

- Chủ trì công tác tổ chức chấm thi, chấm phúc khảo, hậu kiểm và các khiếu nại liên quan đến điểm thi kết thúc học phần theo quy định;

- Thực hiện công tác thu thập ý kiến đánh giá để tiếp nhận thông tin phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên. Sinh viên có trách nhiệm góp ý và phản hồi trung thực, khách quan, có trách nhiệm với tất cả các nội dung trên phiếu đánh giá.

- Tự đánh giá với vai trò là thư ký HĐ Tự đánh giá của Nhà trường.
- Tham mưu cho Hội đồng Tự đánh giá công tác lưu trữ các tài liệu, minh chứng phục vụ cho công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Hỗ trợ các Khoa triển khai tự đánh giá, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; thống kê và báo cáo về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục theo yêu cầu của Trường và cơ quan cấp trên.
- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các kỳ thi tuyển sinh theo phân cấp.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan được lãnh đạo Nhà trường phân công.

ĐT: (0292)(3) 600 798 – Phòng: E6-02

7. PHÒNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

- Tổ chức, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các hoạt động NCKH của giảng viên, sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh; quản lý, tư vấn ứng dụng và chuyển giao các kết quả NCKH; đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ và bản quyền đối với các sản phẩm NCKH.

- Quản lý và phát triển tài liệu giảng dạy của giảng viên.
- Phát triển hợp tác quốc tế trong NCKH và đào tạo; tham mưu hoạt động công tác học tập ở nước ngoài đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên, học viên, sinh viên tại Trường.

ĐT: (0292)(3) 798 357 – Phòng số: E.2-10

8. PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH

Phòng Tài chính – Kế hoạch tiếp nhận sinh viên liên hệ về:

1. Đóng học phí, các loại bảo hiểm, các khoản phí.
2. Nhận học bổng.
4. Thu các khoản phí ở Ký túc xá.
5. Thu tiền trang phục.

ĐT: (0292)(3) 751 668 - Fax: 0292 3751 668 – Phòng: C.2-07

9. PHÒNG THANH TRA – PHÁP CHẾ

- Phòng Thanh tra - Pháp chế là đơn vị thanh tra, kiểm tra nội bộ, tham mưu, giúp Hiệu trưởng phát hiện sơ hở, bất cập trong cơ chế quản lý của các đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc Trường, đề kiến nghị biện pháp khắc phục, phòng ngừa, phát hiện vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế của trường; giúp đơn vị tổ chức cá nhân trong trường thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục và chính sách pháp luật liên quan; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng trong phạm vi chức năng của trường theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu, tư vấn cho Hội đồng trường, Hiệu trưởng về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động của Trường trên cơ sở các quy định của pháp luật; tư vấn cho Trường các đơn vị trực thuộc Trường thực hiện nhiệm vụ quản lý trong lĩnh vực được giao theo quy định của Nhà trường và pháp luật; tổ chức thực hiện công tác xây dựng văn bản liên quan đến công tác pháp chế, kiểm tra, rà soát văn bản, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, kiểm tra việc thực hiện pháp luật và thực hiện những công tác khác được Hiệu trưởng giao.

Email: phongphapche@nctu.edu.vn

ĐT: (0292)(3)..... - Phòng E2-10A

10. PHÒNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Tham mưu cho Hội đồng Trường, Ban Giám hiệu về công tác quản lý và phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động nhà trường.

2. Thực hiện công tác quản lý hạ tầng công nghệ thông tin, an toàn thông tin, phần mềm tác nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin, quản trị Website của nhà trường. Tham gia các hội đồng; công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học - Hợp tác Quốc tế tại trường; hướng dẫn, đào tạo nâng cao năng lực ứng dụng CNTT vào các hoạt động của nhà trường cho cán bộ, nhân viên.

ĐT: (0292)(3)..... - Phòng: C.1- 09

11. TRUNG TÂM HỖ TRỢ SV VÀ HỢP TÁC DOANH NGHIỆP

Trung tâm hỗ trợ SV và Hợp tác doanh nghiệp tiếp nhận SV liên hệ về:

1. Thu thập thông tin tuyển dụng từ các cơ quan/doanh nghiệp, xây dựng thành cơ sở dữ liệu để giới thiệu cho sinh viên.
2. Tìm kiếm công việc thực tập trong các cơ quan/doanh nghiệp để giới thiệu sinh viên đến thực tập tốt nghiệp.
3. Tìm kiếm việc làm bán thời gian trong các doanh nghiệp để giới thiệu sinh viên làm thêm.
4. Khảo sát, thống kê về việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp;
5. Tìm kiếm nguồn tài trợ học bổng cho sinh viên.
6. Tổ chức Hội nghị giới thiệu việc làm và học liên thông đại học cho sinh viên tốt nghiệp.
7. Rà soát lại tất cả các sinh viên trong các khóa đào tạo tại trường không còn đi học.
8. Đề ra phương án hỗ trợ cho các trường hợp sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đang theo học tại trường cũng như đã nghỉ học nhưng có thể tham gia học tập tại trường.
9. Lên kế hoạch triển khai hoạt động hỗ trợ sinh viên đang theo học tại trường về các nội dung liên quan đến học vụ, đời sống tinh thần và vật chất của sinh viên, tạo gắn kết giữa sinh viên, gia đình và trường học.
10. Lên kế hoạch tổ chức Hội thảo giúp Tân sinh viên tiếp cận cách học đại học và hòa nhập với môi trường mới (xa gia đình, sống tập thể...).
11. Tất cả sinh viên gặp khó khăn trong quá trình học tập hay có hoàn cảnh gia đình khó khăn xin liên hệ với cán bộ Trung tâm để được tư vấn và hỗ trợ.

ĐT: (0292)(3) 605 798 – Phòng số: E6-03

Fanpage: Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Hợp tác doanh nghiệp ĐHNCT

12. TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Đào tạo và cấp chứng chỉ về các kỹ năng theo chuẩn đầu ra như sau:

1. Kỹ năng ngoại ngữ.
2. Kỹ năng tin học.
3. Kỹ năng mềm.
4. Kỹ năng nghề nghiệp.
5. Các chương trình đào tạo ngắn hạn khác.

ĐT: (0292)(3) 798 789 – Phòng số: C2-14

13. TRUNG TÂM QUẢN LÝ PHÒNG THỰC HÀNH – THÍ NGHIỆM

1. Phối hợp với các khoa chuyên môn, Phòng Đào tạo và các đơn vị chức năng lập kế hoạch năm học, thời khóa biểu thực hành thí nghiệm cho từng học kỳ, năm học;

2. Tổ chức, triển khai, kiểm tra, giám sát hoạt động thực hành thí nghiệm phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của Nhà trường;

3. Làm tốt công tác quản lý tài sản; quản lý và bảo dưỡng các thiết bị, máy móc; công cụ, dụng cụ; vật tư, hóa chất, mẫu vật, tài liệu... và quá trình sử dụng các tài sản trên tại các phòng thí nghiệm được Nhà trường giao.

4. Chủ trì phối hợp với các khoa đào tạo và các phòng ban chức năng lập kế hoạch mua sắm, bổ sung, sửa chữa máy móc, thiết bị; công cụ, dụng cụ, vật tư, hóa chất, mẫu vật... phục vụ thực hành thí nghiệm;

5. Lập báo cáo về kết quả sử dụng thiết bị, công cụ, dụng cụ, vật tư, hóa chất, mẫu vật căn cứ định mức kinh tế kỹ thuật thực hành thí nghiệm và các lớp thực hành sau mỗi học kỳ.

6. Tham gia, phối hợp điều chỉnh định mức kinh tế kỹ thuật;

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Nhà trường giao.

ĐT: (0292)(3)..... - Phòng số: B.1-02

14. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN DU LỊCH VÀ KHÔI NGHIỆP

1. Thực hiện mô hình “Doanh nghiệp trong trường học” đối với các chuyên ngành Du lịch tại Đại học Nam Cần Thơ.
2. Hỗ trợ hoạt động học tập cho SV ngành quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống.
3. Kết nối các doanh nghiệp lữ hành tại Đồng bằng sông Cửu Long và Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Hỗ trợ phát triển ngành du lịch trường theo hướng chuyên nghiệp gắn với thực tiễn.
5. Kết nối học viên cao học, sinh viên trường trong các đề tài nghiên cứu khoa học, đem lại lợi ích khoa học cho tạp chí khoa học của nhà trường.
6. Tổ chức định kỳ các hội thảo du lịch, ngày hội giới thiệu việc làm ngành du lịch, thực hiện các hoạt động hưởng ứng phong trào từ các tổ chức du lịch mà trường là thành viên.
7. Thực hiện nhiệm vụ tổ chức du lịch
8. Trung tâm kết nối với các công ty du lịch lữ hành có uy tín thường xuyên thiết kế các tour du lịch để tổ chức các tour thực tế sinh viên ngành du lịch và sinh viên ngành khác.

ĐT: (0292)(3)..... - Phòng số: E.4 – 11

15. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG PHẦN MỀM DNC

1. Trung Tâm Phát Triển và Ứng Dụng Phần Mềm DNC là đơn vị có chức năng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực Công nghệ Thông tin.
2. Nhiệm vụ trọng tâm của Trung Tâm Phát Triển và Ứng Dụng Phần Mềm DNC là phục vụ công cuộc chuyển đổi số trong Nhà trường. Xây dựng môi trường giảng dạy, học tập hiện đại; môi trường nghiên cứu và ứng dụng lý thuyết song hành với thực tiễn của khối ngành công nghệ thông tin; tạo ra các sản phẩm về công nghệ thông tin và phần mềm để phục vụ nhu cầu học tập, thực hành cho sinh viên khối ngành công nghệ thông tin của Nhà trường; các sản phẩm công nghệ thông tin và phần mềm để cung cấp, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng trên thị trường; Triển khai các lớp ngắn hạn để nâng cao kỹ năng làm việc cho sinh viên trước khi ra trường trong lĩnh vực công nghệ thông tin nhất là trong lĩnh vực AI và IoT.

ĐT: (0292)(3) – Phòng số: I.1-04

16. VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU

1. Viện nghiên cứu và phát triển dược liệu có chức năng nghiên cứu khoa học và phát triển các sản phẩm từ dược liệu để hỗ trợ phòng ngừa bệnh, điều trị bệnh nhằm nâng cao sức khỏe, đời sống tinh thần con người.

2. Viện nghiên cứu và phát triển dược liệu thực hiện các nhiệm vụ như: Nghiên cứu kỹ thuật bào chế, chế biến dược liệu. Nghiên cứu sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ dược liệu; Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn dược liệu, tiêu chuẩn bán thành phẩm và các sản phẩm từ dược liệu; Chuyển giao các kỹ thuật, công nghệ và kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ của Viện cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật. Tiến hành đào tạo và nâng cao trình độ, bổ túc nghiệp vụ và các phương pháp nghiên cứu về dược liệu cho cán bộ, sinh viên làm công tác nghiên cứu.

17. ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

1. Ban Chấp hành Đảng ủy là hạt nhân chính trị, lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo thực hiện toàn diện và có hiệu quả các mặt công tác chính gồm: chính trị tư tưởng, chuyên môn, tổ chức - cán bộ, an ninh - quốc phòng; xây dựng Đảng và các tổ chức đoàn thể quần chúng trong toàn trường.

2. Đảng ủy Trường Đại học Nam Cần Thơ thực hiện nhiệm vụ triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; Xây dựng nghị quyết, ban hành các quyết định của Đảng ủy Trường nhằm lãnh đạo và chỉ đạo Đảng bộ Trường thực hiện các nghị quyết, chỉ thị và kết luận của cấp trên; Lãnh đạo thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên Nhà trường; Thực hiện các chuyên đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong toàn Đảng bộ Trường và triển khai sâu rộng Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp trong toàn Đảng bộ Trường.

ĐT: (0292)(3) - Phòng số :.....



18. CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

1. Công đoàn trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ, hoạt động theo nguyên tắc, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và quy định của Pháp luật. Đại diện bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBVC-LĐ; tham gia công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách, chế độ của công đoàn viên, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị chung của toàn Đảng bộ, của Nhà trường.

2. Tuyên truyền về đường lối, chính sách và pháp luật của nhà nước. Giáo dục nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, pháp luật, khoa học kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách, chế độ, pháp luật, đảm bảo thực hiện các quyền lợi của công đoàn viên. Ngăn chặn những tiêu cực, nạn tham nhũng và các tệ nạn xã hội, phổ biến chính sách tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết các khiếu nại, tố cáo, giải quyết các tranh chấp lao động. Phối hợp với Hội đồng Trường thực hiện quy chế dân chủ. Hướng dẫn và giúp người lao động thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng. Phối hợp với Hội đồng Trường, Ban Giám hiệu cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động;

ĐT: (0292)(3) - Phòng số :

19. ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường Đại học Nam Cần Thơ là nơi tập hợp sinh viên của Trường, có nhiệm vụ đối với sinh viên như sau:

1. Tập hợp sinh viên thông qua việc thành lập các Đoàn khoa, Chi Đoàn lớp.
2. Quản lý Đoàn viên, Thanh niên tham gia học tập, rèn luyện theo định hướng của Đảng, Nhà nước và định hướng của Trường.
3. Tạo môi trường cho SV tham gia học tập tốt, tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn nghệ.
4. Tạo sân chơi, các buổi tọa đàm, thành lập các CLB giúp sinh viên nâng cao kỹ năng.
5. Tiếp thu ý kiến của SV để trình Ban Giám hiệu xem xét, giải quyết.
6. Soạn thảo, đóng dấu và ban hành các giấy tờ thuộc chức năng, quyền hạn của Đoàn Trường.
7. Theo dõi khen thưởng và kỷ luật Đoàn viên, Thanh niên.

ĐT: (0292)(3) 605 798 - Phòng số: E6-03

Fanpage: Đoàn Thanh Niên - Hội Sinh Viên Đại học Nam Cần Thơ



20. THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

Thư viện Trường Đại học Nam Cần Thơ (ĐHNCT) là tòa nhà 4 tầng hiện đại có hệ thống camera, hệ thống máy điều hòa, nối mạng internet – wifi miễn phí. Tầng 1 và tầng 4 dành cho hoạt động học tập ngoài thư viện, các buổi triển lãm sách. Thư viện tổ chức theo hình thức kho sách mở, phục vụ bạn đọc đến Thư viện từ 7g00 sáng đến 17g00 chiều. Tầng 2, Thư viện truyền thông: tầng sách chính (kho sách), nguồn học liệu đáp ứng nhu cầu đào tạo cho 36 chuyên ngành. Ngoài nguồn học liệu chuyên ngành (Anh – Việt) được yêu cầu bổ sung theo năm học, Thư viện DNC còn bổ sung các loại sách tham khảo đa dạng chủ đề: sách ngoại văn, tạp chí chuyên ngành đặt mua, tạp chí khoa học - văn hóa du lịch được tặng. Truyện đọc, truyện tranh giải trí,... Phòng đọc và tự học chính với 280 chỗ ngồi. 2 máy tính được đặt tại tầng 2 dùng cho bạn đọc tra cứu tìm tài liệu trong kho sách. Tầng 3 Thư viện điện tử trang bị 115 máy tính, 325 chỗ ngồi. Gồm khu vực phòng máy tính cho bạn đọc/ sinh viên sử dụng miễn phí. Bạn đọc đến đây có thể tham khảo tại chỗ giáo trình + các bài NCKH của giảng viên, các bài báo cáo thực tập/ báo cáo tốt nghiệp của sinh viên, kệ tạp chí tham khảo, tạp chí chuyên ngành, được tặng và đặt mua, tạp chí khoa học của ĐHNCT. Khu vực học nhóm - thư giãn trên 80 chỗ ngồi sàn thảm. Ngoài ra, Thư viện còn có góc cho sinh viên thực tập thuyết trình bài tập với máy chiếu trước khi trình bày tại lớp.

Sinh viên có thể xem tin tức hoạt động hình ảnh của thư viện và các thành viên sinh viên Câu lạc bộ Bạn đọc, tìm tài liệu học tập online, tìm nguồn học liệu trong kho sách trên Website Thư viện tại địa chỉ <http://thuvien.nctu.edu.vn/>. Trang web thư viện cho Bạn đọc tra cứu miễn phí hơn 1.400.000 tài liệu/sách điện tử tiếng Việt và hơn 6 triệu tài liệu số tiếng Anh trong website thư viện số, tra cứu các cơ sở dữ liệu mã nguồn mở trong nước và nước ngoài. Hoặc tham khảo mục giới thiệu sách mới được cập nhật định kỳ trên trang Facebook: <https://www.facebook.com/thuviendnc> . Các

bạn sẽ được add thư viện trả lời các câu hỏi hoặc thắc mắc bất cứ lúc nào khi liên hệ với đội ngũ cán bộ thư viện qua messenger.

Năm 2023 Trường ĐHNCT kỷ niệm 10 năm thành lập. Thư viện đồng hành theo trường cùng thời gian. Có 2 đợt kiểm định chất lượng đại học 5 năm/đợt. Trường ĐHNCT vinh dự được Bộ Giáo dục & Đào tạo công nhận ĐẠT CHUẨN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC cả hai đợt, Thư viện là một trong các tiêu chí đạt chuẩn. Thư viện cùng Trường ĐHNCT đạt kiểm định 12 chương trình đào tạo (đạt tiêu chí thư viện).

Theo khảo sát hằng năm với đối tượng là giảng viên và người học, kết quả hài lòng khi đến Thư viện Trường ĐHNCT trên 89%. Với không gian rộng rãi thoáng mát, chỗ học tập/giải trí rộng rãi thoáng mát, trang thiết bị hiện đại, kho sách chuyên ngành đầy đủ, sách tham khảo phong phú, được tiếp đón ân cần thân thiện của đội ngũ cán bộ thư viện.

Hãy đến với chúng tôi, Tập thể đội ngũ cán bộ thư viện cùng các thành viên Câu lạc bộ Bạn đọc luôn nhiệt tình chào đón và giúp đỡ các bạn khi cần và mọi lúc!

ĐT: (0292)(3) 508 789

21. HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

1. Xây dựng Hội Sinh viên Việt Nam trường Đại học Nam Cần Thơ vững mạnh, tập hợp, đoàn kết, giáo dục sinh viên giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc, sống có văn hoá, lý tưởng vì mục tiêu “Dân giàu nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh, vững bước đi lên xã hội chủ nghĩa”.

2. Phát huy tiềm năng của sinh viên xung kích, tình nguyện xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chung sức vì sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

3. Kien toan BCH và các cap hoi truc thuoc, doi moi hinh thuc sinh hoat cac CLB, doi nhom,phan dau de day la san choi lanh manh va thu hut nhieu sinh vien, hoi vien tham gia tích cực.

4. Đa dạng hoá các mô hình và phương thức tập hợp sinh viên, đổi mới các hoạt động của Hội theo hướng đáp ứng các nhu cầu nguyện vọng của sinh viên.

5. Thực hiện tốt các chương trình phối hợp với các phòng, khoa tại trường, chăm lo đời sống sinh viên; chú ý tìm hiểu, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của sinh viên; chủ động tham mưu hỗ trợ, tư vấn, giúp đỡ sinh viên về học tập, chỗ ở, việc làm, tâm lý xã hội...

ĐT: (0292)(3) 798 168 – 0392 276 880 – Phòng: C.2-08 & C.2-09

22. HỘI KHUYẾN HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

1. Vận động sự đóng góp của tập thể cán bộ, giảng viên, nhân viên, các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội hảo tâm.

2. Hỗ trợ các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và bồi dưỡng nhân tài.

3. Thể hiện sự quan tâm đúng mức của Nhà trường đối với công tác khuyến học, khuyến tài.

4. Tạo điều kiện cho sinh viên Nhà trường được học tập, kịp thời động viên, khen thưởng những sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có ý chí vươn lên để đạt thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện.

23. BAN QUẢN LÝ KÝ TÚC XÁ

Ban Quản lý Ký túc xá tiếp nhận sinh viên liên hệ về:

1. Đăng ký ở nội trú tại Ký túc xá Trường.
2. Giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình ở Ký túc xá.
3. Quản lý nề nếp sinh hoạt của sinh viên ở Ký túc xá.
4. Đánh giá nội trú

ĐT: (0292)(3) 798 123 – Cảnh phòng số: 119

24. HỘI CỰU SINH VIÊN

1. Tập hợp các thế hệ cựu sinh viên đã học tập và trưởng thành từ những ngày đầu mới thành lập Trường Đại học Nam Cần Thơ.

2. Góp phần phát huy truyền thống tốt đẹp và tự hào là sinh viên Trường Đại học Nam Cần Thơ.

3. Tạo sự đoàn kết, gắn bó, hỗ trợ lẫn nhau và làm cầu nối giữa các thể hệ sinh viên.
4. Làm cầu nối cho cựu sinh viên đóng góp vào việc xây dựng và phát triển nhà trường.
5. Giới thiệu các thông tin về đào tạo và bồi dưỡng nâng cao cho cựu sinh viên.
6. Giới thiệu vinh danh các cá nhân, tập thể cựu sinh viên.
7. Tổ chức và tham gia các hoạt động hỗ trợ sinh viên đang theo học tại trường.
8. Tham gia các ý kiến tư vấn, góp ý cho chiến lược phát triển và hoạt động của nhà trường, ngành nghề và chương trình đào tạo của nhà trường.
9. Vận động gây quỹ học bổng tài trợ cho sinh viên, cựu sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

25. BAN HỢP TÁC QUỐC TẾ

Ban Hợp tác Quốc tế có chức năng tham mưu cho lãnh đạo Trường:

1. Công tác tổ chức, quản lý và phát triển hợp tác quốc tế giữa Trường Đại học Nam Cần Thơ với các tổ chức quốc tế và cơ sở giáo dục đào tạo nước ngoài theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhằm thúc đẩy phát triển quan hệ quốc tế, hình thành và nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế cho giảng viên, nghiên cứu viên, sinh viên; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà Trường.
2. Tiếp nhận và xử lý các thông tin liên quan đến hoạt động hợp tác quốc tế; phối hợp với các đơn vị liên quan bao gồm các tổ chức quốc tế, tổ chức có yếu tố nước ngoài ở Việt Nam xây dựng và triển khai các hoạt động quan hệ hợp tác quốc tế.
3. Tiếp nhận và xử lý các thông tin liên quan đến sinh viên quốc tế học tập tại DNC.

26. BAN QUẢN LÝ KHU THỰC HÀNH ĐA CHỨC NĂNG (Khu E)

Ban Quản lý Khu E tiếp nhận sinh viên liên hệ về:

1. Giải quyết các vấn đề thắc mắc về phòng học, trang thiết bị cơ sở vật chất tại khu Thực hành Đa chức năng (khu E).
2. Nhận đăng kí thuê sân bóng đá khu A,B và khu Thực hành đa chức năng (khu E).
3. Có chức năng sắp xếp, bố trí phòng ở cho CB-GV ở khu Resort khi có đề nghị mượn phòng được duyệt gửi qua từ phòng TC-HC.
4. Có nhiệm vụ quản lý, chăm sóc công viên cây xanh toàn Trường.

ĐT: (0292)(3) 508 668 - Phòng số :E2-12

27. BAN XÂY DỰNG

1. Ban xây dựng có chức năng tham mưu về công tác xây dựng cơ bản, công tác giải phóng mặt bằng và nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng; quản lý vốn đầu tư theo đúng quy định chế độ hiện hành, công khai minh bạch.

2. Tham mưu, đề xuất việc quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản của trường; thực hiện việc quản lý, giám sát các hoạt động xây dựng dự án đã được Hội đồng trường phê duyệt.

3. Thực hiện các thủ tục về giải phóng mặt bằng, giấy phép xây dựng, hồ sơ thiết kế, tổng hợp dự toán xây dựng công trình và các công việc khác phục vụ cho việc xây dựng công trình; Lập hồ sơ mời dự thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu; Giám sát, kiểm tra chất lượng thi công, quản lý khối lượng, chất lượng, tiến độ, chi phí xây dựng, an toàn và vệ sinh môi trường của công trình xây dựng;

4. Tham mưu những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công trình hoặc đảm bảo tiến độ thi công; Nghiệm thu và bàn giao công trình hoàn thành cho các tổ chức, đơn vị quản lý đưa vào khai thác, sử dụng; Thanh quyết toán hợp đồng công trình đã hoàn thành và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; Lập báo cáo thực hiện vốn đầu tư hàng năm; quản lý vốn đầu tư theo đúng quy định chế độ hiện hành, công khai minh bạch;

ĐT: (0292)(3)..... - Phòng số :.....

PHẦN II: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA BỘ VÀ CỦA TRƯỜNG

A. HỌC TẬP: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY CHẾ ĐÀO TẠO

1. Tổ chức lớp học tập, thực tập và thực hành.

- Mỗi lớp học (quản lý) có từ 50 đến 70 sinh viên (SV) cùng khóa tuyển sinh, cùng ngành. Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) làm nhiệm vụ cố vấn học tập trong suốt khóa học. SV cần tham vấn GVCN tất cả mọi vấn đề gặp phải trong suốt thời gian theo học tại trường.

- Lớp học phần được tổ chức giảng dạy lý thuyết theo từng học phần, có cùng thời khóa biểu học tập và có mã số riêng. Việc tổ chức giảng dạy thực hành, thực tập, đồ án môn học, khóa luận tốt nghiệp sẽ được chia thành các nhóm nhỏ, phù hợp với điều kiện tổ chức và đặc thù từng loại học phần và được công bố trước khi tổ chức giảng dạy. SV phải theo dõi thời khóa biểu lớp học phần và nhóm thực hành, thực tập để theo học đúng lịch.

- Hoạt động giảng dạy bắt đầu từ 7h00 đến hết 17h45 các ngày trong tuần. Đối với học phần thực tập, thực hành và thời hạn giao đồ án, khóa luận tốt nghiệp được tính mỗi ngày là 8 giờ làm việc, mỗi tuần có 7 ngày.

- Trường có tổ chức phòng tự học cho SV đến học tập, nghiên cứu từ 7h00 đến hết 21h00 tất cả các ngày trong tuần. SV có trách nhiệm chuẩn bị nội dung học tập trước khi đến lớp.

- Trường có Trung tâm đào tạo chuẩn đầu ra và các câu lạc bộ nhằm trang bị kỹ năng mềm và kỹ năng nghề nghiệp cho SV. SV cần tích cực tham gia các hoạt động của trung tâm và ngoại khóa để tích lũy kinh nghiệm và kỹ năng nhằm phục vụ đời sống bản thân sau này.

2. Kế hoạch và thời khóa biểu học tập, thực hành, thực tập, đồ án

- Kế hoạch học tập của toàn khóa học cho từng ngành được cung cấp ngay từ khi SV nhập học chính thức. Trong này có thông

tin về tên học phần, số lượng tín chỉ mỗi học phần, học kỳ giảng dạy và các ghi chú kèm theo (www.nctu.edu.vn – Cổng SV)

- **Thời gian học** để hoàn thành chương trình đào tạo các bậc, các ngành như sau:

Bằng tốt nghiệp để nhập học	Bậc học để tốt nghiệp	Số HK chính thức	Diễn giải	Ghi chú
Đại học	Đại học	2-3 năm	Văn bằng 2	Người học được đào tạo trên cơ sở bù đủ khối lượng kiến thức tích lũy theo chương trình đào tạo chuẩn được nhà trường thống nhất ban hành để áp dụng.
Cao đẳng		2-2,5 năm	Liên thông	
Trung cấp		2,5-3,5 năm	Liên thông	
Trung học phổ thông		4 năm	Cử nhân, Kỹ sư	
		5 năm	Kiến trúc sư, Dược sỹ	
		6 năm	Bác sỹ	

Thời gian học tối đa để sinh viên hoàn thành chương trình đào tạo và xét tốt nghiệp là ***gấp hai lần*** so với thời gian học của chương trình đó.

- Biểu đồ kế hoạch học tập và sinh hoạt cả năm học chung cho toàn trường, từng khóa được công bố vào tuần đầu tiên của tháng 6 hàng năm.

- Thời khóa biểu học tập của từng lớp quản lý, lớp học phần được công bố trước khi bắt đầu tổ chức học tập 4 tuần, trong đó bao gồm kế hoạch thực tập, thực hành, đồ án.

- Tất cả các biểu đồ, thông báo về lịch thi, lịch xét tốt nghiệp, quyết định công nhận tốt nghiệp sẽ được dán tại bảng thông báo của

Phòng Quản lý Đào tạo (QLĐT), đăng trên Website: www.nctu.edu.vn và thông báo đến Ban cán sự lớp.

- Tất cả mọi thay đổi về lịch học của các học phần đều phải do Phòng QLĐT thông báo đến SV thông qua Cổng thông tin HSSV, Giảng viên giảng dạy không được phép thỏa thuận giờ giấc học tập với lớp mà phải thông qua Phòng QLĐT.

- Trường hợp SV tham gia các lớp thực tập, thực hành, đồ án và đi thực tế cần phải nghiêm túc thực hiện các chỉ dẫn của giảng viên hướng dẫn về giờ giấc, địa điểm và công việc được phân công. Kết thúc đợt phải có báo cáo kết quả ngay cho giảng viên.

3. Điểm đánh giá quá trình, thi kết thúc của từng môn học và đánh giá kết quả học phần

- Tất cả các điểm đánh giá học tập được thực hiện theo thang điểm 10, làm tròn đến 1 chữ số thập phân và quy đổi sang thang điểm 4 bậc (A,B,C,D và F) để tham khảo do Phòng QLĐT thực hiện trên phần mềm máy tính.

Công nhận học phần	Thang điểm hệ số 10	Thang điểm hệ số 4	
		Điểm số	Điểm chữ
Tích lũy	9.0 – 10.0	4.0	A
	8.0– 8.9	3.5	B ⁺
	7.0 – 7.9	3.0	B
	6.5 – 6.9	2.5	C ⁺
	5.5 – 6.4	2.0	C
	5.0 – 5.4	1.5	D⁺
Không đạt	4.0 – 4.9	1.0	D
	<4.0	0.0	F

- Học phần được đánh giá “đạt” khi có điểm đánh giá học phần từ 5.0 trở lên. Việc xem xét công nhận điểm bảo lưu hay chuyển trường do Phòng QLĐT phối hợp với Khoa chủ quản ngành học thực hiện và có ghi ra thành bảng điểm cụ thể.

- Điểm đánh giá từng học phần bao gồm nội dung: Điểm đánh giá chuyên cần 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (của tất cả các bài học) 30%; Điểm kỳ thi kết thúc học phần 60%.

- Đối với học phần có thực hành kết hợp lý thuyết thì SV phải tham dự đủ các bài thực hành và có điểm đạt mới được tham gia kỳ thi kết thúc học phần. Nếu không đạt hoặc vắng bất kỳ bài thực hành nào thì phải liên hệ giảng viên để hoàn thành lại bài đó trong vòng 1 tuần kể từ buổi học cuối cùng của học phần, nếu sau thời hạn trên mà SV vẫn chưa hoàn thành thì xem như bị điểm không và không được dự thi kết thúc học phần.

- Đối với học phần chỉ có thực hành thì điểm đánh giá học phần là trung bình chung của tất cả các bài thực hành, có thể có trọng số của từng bài do giảng viên quy định trước trong đề cương chi tiết giảng dạy. SV không tham gia hoặc bị đánh giá không đạt bất kỳ bài thực hành nào thì xem như không đạt học phần đó. Phải đăng ký học lại với lớp khác và không được bảo lưu điểm của các bài đã đạt trước đó.

- Kỳ thi kết thúc học phần (KTHP) được Phòng QLĐT công bố lịch; Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục chủ trì tổ chức với đề thi và đáp án được lấy từ ngân hàng đề thi hoặc do giảng viên giảng dạy cung cấp. Lịch thi, phòng thi được dán tại bảng thông báo, đăng trên Website: www.nctu.edu.vn và thông báo đến Ban cán sự lớp trước 2 tuần tính đến ngày bắt đầu đợt thi.

- Để được tham dự kỳ thi KTHP, ngoài điều kiện học tập, SV phải hoàn thành 100% nghĩa vụ tài chính (học phí) với Trường theo thời hạn quy định trên bảng thông báo kế hoạch học tập học kỳ của SV. SV vắng mặt trong kỳ thi KTHP mà không có lý do chính đáng phải nhận điểm 0 cho kỳ thi đó.

- Điểm của kỳ thi KTHP được công bố tại Cổng thông tin HSSV trong vòng 3 tuần kể từ ngày dự thi.

- SV có thắc mắc về điểm thi KTHP thì làm đơn “Xin xem lại điểm bài thi” gửi cho Phòng khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Khi phát hiện có bất cứ sự khác biệt nào giữa bảng ghi điểm đã công bố và điểm được nhập, lưu trữ trong hệ thống quản lý học vụ, sinh viên có trách nhiệm thông báo và yêu cầu Phòng QLĐT kiểm tra lại các cột điểm tương ứng.

- Sinh viên phải tham gia đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên ngay sau khi kết thúc học tập các học phần trong học kỳ tại Website của trường.

4. Thi lại

- Kỳ thi lại (kỳ thi phụ) có thể được tổ chức cho SV có điểm đánh giá học phần thuộc “loại không đạt” (Điểm tích lũy học phần dưới 5.0 theo thang điểm 10) trong kỳ thi chính và không tổ chức thi lại đối với các học phần Thực hành, học phần được tổ chức thi trên lớp, các học phần Đồ án, học phần Thực tập;

- SV thuộc diện thi lại phải đóng lệ phí trước theo thời hạn Phòng QLĐT thông báo mới được lên lịch thi lại và được dự thi, trừ trường hợp có làm đơn xin hoãn thi gửi phòng QLĐT;

- Danh sách dự thi và lịch thi lại do Phòng QLĐT công bố trước thời điểm thi tối thiểu 2 tuần. SV tự phân bố lịch học để tham gia dự thi lại.

5. Đăng ký học lại các môn học, học cải thiện điểm

- SV có học phần bị đánh giá không đạt phải đăng ký học lại học phần đó (hoặc các học phần tương đương trong cùng nhóm tự chọn) ở các học kỳ tiếp theo cho đến khi được đánh giá đạt. Sinh viên theo dõi kế hoạch mở các lớp học phần và chủ động đăng ký học lại để kịp tiến độ ra trường. Kế hoạch mở các lớp học phần của học kỳ được công bố tại website Trường <http://nctu.edu.vn/trang-sinh-vien> và Ban cán sự lớp. Lịch học của các học phần được công bố tại Cổng thông tin HSSV (Trang cá nhân).

- Sinh viên đăng ký học lại tại :

<https://forms.gle/sJiMmDwtGonyh82L9> hoặc quét mã QR Code sau:



- Lịch học lại được cập nhật tại Cổng thông tin SV. Riêng các học phần được tổ chức giảng dạy theo kế hoạch của Khoa chuyên môn (thực hành - thực tế ngoài trường, tiểu luận, đồ án,..), sau khi đã được Phòng QLĐT đăng ký học phần (phát sinh môn học trên trang cá nhân), SV phải liên hệ với khoa chủ quản để biết thời gian học cụ thể.

- Sau khi có lịch học, SV thực hiện đóng học phí học lại tại Phòng Tài chính – Kế hoạch (PTC-KH) chậm nhất 02 tuần trước khi kết thúc học phần.

- Việc trùng lịch học của học phần đăng ký học lại với các học phần theo chương trình đào tạo chính khóa, SV đến phòng QLĐT để được hướng dẫn.

- Phòng QLĐT chỉ chấp thuận cho SV đăng ký khi học phần đã diễn ra không quá 20% thời lượng chương trình đối với môn lý thuyết và không quá 10% thời lượng chương trình đối với môn thực hành.

- SV muốn học cải thiện điểm phải thực hiện tương tự như đăng ký học lại. Ngay sau khi đăng ký, điểm đã học sẽ bị hủy và kết quả của lần thi sau cùng (đủ điều kiện đạt) được chọn để tính vào điểm trung bình tích lũy.

6. Tính điểm trung bình chung học kỳ, điểm trung bình chung năm học và điểm trung bình chung tích lũy, xếp trình độ năm học, xếp loại học lực và cảnh báo kết quả học tập, buộc thôi học

- Điểm trung bình chung học kỳ, năm học là điểm trung bình có trọng số (là số tín chỉ) của các học phần mà SV được học trong học kỳ hoặc trong năm học.

- Điểm trung bình chung tích lũy là điểm trung bình có trọng số (là số tín chỉ) của các học phần (được đánh giá đạt) tính đến thời điểm được xét.

- Việc xếp trình độ năm học được thực hiện vào cuối mỗi học kỳ. Căn cứ vào khối lượng kiến thức tích lũy (khối lượng kiến thức của những học phần được đánh giá đạt).

- Việc xếp loại học lực là cơ sở đánh giá kết quả học tập của SV nhằm đưa ra các hình thức xử lý phù hợp, để xem xét việc cấp học bổng và thực hiện các chế độ chính sách khác.

Xếp loại học lực	Thang điểm hệ số 10	Thang điểm hệ số 4	
		Điểm số	Điểm chữ
Xuất sắc	9.00 – 10.00	4.0	A
Giỏi	8.00 – 8.99	3.5	B ⁺
Khá	7.00 – 7.99	3.0	B
Trung bình khá	6.50 – 6.99	2.5	C ⁺
Trung bình	5.50 – 6.49	2.0	C
Trung bình yếu	5.00 – 5.49	1.5	D ⁺
Yếu	4.00 – 4.99	1.0	D
Kém	<4.00	0.0	F

- SV bị buộc thôi học khi thuộc một trong các trường hợp sau:
Không hoàn thành nghĩa vụ học phí đúng thời gian quy định của Trường, tự bỏ học hoặc bỏ thi từ 1 học kỳ chính trở lên, đã hết thời gian tối đa hoàn thành khóa học, bị cảnh báo học vụ hai lần liên tiếp, bị kỷ luật đối với trường hợp đi thi hộ hoặc nhờ người thi hộ; Bị kỷ luật do các vi phạm khác (do hội đồng kỷ luật Trường quyết định). Trường có nhiệm vụ thông báo về địa phương (nơi SV có hộ khẩu thường trú) về quyết định kỷ luật này.

7. Học cùng lúc hai chương trình, chuyển ngành đào tạo

a. Học cùng lúc 2 chương trình

- Điều kiện để học cùng lúc hai chương trình:

+ SV được xếp trình độ năm thứ hai của chương trình thứ nhất theo quy định và phải đáp ứng 01 trong 02 điều kiện sau: Có điểm trung bình chung tích lũy từ 7.0 trở lên và đáp ứng ngưỡng bảo đảm chất lượng của chương trình thứ hai trong năm tuyển sinh; Có điểm trung bình chung tích lũy từ 5.5 trở lên và đáp ứng điều kiện trúng tuyển của chương trình thứ hai trong năm tuyển sinh;

+ Khoa Quản lý chương trình thứ hai còn khả năng tiếp nhận thêm sinh viên.

- SV đăng ký học chương trình thứ hai vào đầu mỗi học kỳ;

- Trong quá trình học cùng lúc hai chương trình, nếu điểm trung bình chung tích lũy của chương trình thứ nhất đạt dưới 5.5 hoặc thuộc diện cảnh báo kết quả học tập thì phải dừng học thêm

chương trình thứ hai ở học kỳ tiếp theo, sinh viên sẽ bị loại khỏi danh sách đã đăng ký học chương trình thứ hai;

- Thời gian tối đa được phép học đối với sinh viên học cùng lúc hai chương trình là thời gian tối đa quy định cho chương trình thứ nhất. Khi học chương trình thứ hai, SV được bảo lưu điểm của những học phần có nội dung và khối lượng kiến thức tương đương có trong chương trình thứ nhất;

- SV chỉ được xét tốt nghiệp chương trình thứ hai, nếu có đủ điều kiện tốt nghiệp ở chương trình thứ nhất và đã đăng ký muộn nhất 02 năm trước thời điểm xét tốt nghiệp chương trình thứ hai.

b. Chuyển ngành đào tạo

- SV được xem xét cho chuyển đổi giữa các ngành, chương trình đào tạo trong Trường sau khi kết thúc năm học đầu tiên và trước năm học cuối khoá của chương trình đang học và còn đủ thời gian đào tạo theo quy định, không thuộc diện bị xem xét buộc thôi học.

- Chỉ được xét chuyển ngành một lần trong suốt khóa học. SV nộp hồ sơ xin chuyển ngành trước khi học kỳ mới bắt đầu khoảng 2 tuần.

- SV được xem xét bảo lưu và chuyển điểm của các học phần được xem là tương đương và phải đóng phần học phí chênh lệch của những môn được bảo lưu, chuyển điểm này (nếu có).

- Sinh viên phải đạt điều kiện trúng tuyển của ngành muốn chuyển trong cùng khóa tuyển sinh.

- Tùy vào năng lực của Khoa tiếp nhận mà Trường chấp thuận hay không chấp thuận chuyển ngành cho sinh viên.

8. Xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng

- Đầu HK cuối khóa, SV được đăng ký làm đồ án hay khóa luận tốt nghiệp (có điều kiện) hoặc phải học thêm một số học phần chuyên môn để tích lũy đủ số lượng tín chỉ quy định của chương trình đào tạo.

- Hình thức và tiêu chuẩn đánh giá đồ án hay khóa luận tốt nghiệp do Hiệu trưởng quy định riêng và phải có ít nhất hai giảng viên cùng đánh giá.

- SV được xét công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện: Tích lũy đủ số tín chỉ và học phần theo quy định của chương trình đào tạo; Có điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa từ 5.5

(theo thang điểm 10) trở lên; Thỏa mãn các chuẩn đầu ra (về ngoại ngữ, tin học, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm) tương ứng với từng bậc, ngành; Có đủ chứng chỉ giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng – an ninh; Có đơn đề nghị xét công nhận tốt nghiệp gửi nhà trường; Không bị truy tố trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.

- Những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp sẽ được nhà trường ra quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp trong thời hạn 03 tháng tính từ thời điểm sinh viên đáp ứng đầy đủ điều kiện tốt nghiệp và hoàn thành nghĩa vụ với nhà trường (bao gồm xác nhận không còn nợ học phí, lệ phí, không còn mượn sách,...). Nội dung văn bằng cụ thể được quy định tại Thông tư 27/2019/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2019.

- SV phải hoàn thành thủ tục ra trường (bao gồm xác nhận không còn nợ học phí, lệ phí, không còn mượn sách...) để được nhận bằng tốt nghiệp.

9. Giảng dạy và đánh giá giảng dạy

- Giảng viên thực hiện phương pháp giảng dạy tích cực trong quá trình giảng dạy. Các học phần phải thể hiện được các yếu tố: Làm rõ mối liên kết của nguồn thông tin với các nguồn lực sẵn có; Làm rõ được động cơ học tập của người học khi bắt đầu môn học; Làm rõ được bản chất và mức độ kiến thức cần huy động; Làm rõ được vai trò của người học, người dạy, vai trò của các mối tương tác trong quá trình học; Thể hiện được kết quả mong đợi của người học.

Ngay buổi học đầu tiên giảng viên trình bày toàn bộ đề cương giảng dạy của học phần, trong đó phải thể hiện mục tiêu học tập, phương pháp giảng dạy, cách thức đánh giá, nội dung giảng dạy, tài liệu tham khảo. Mối quan hệ của học phần với các học phần trước và sau khi học học phần này. Nhất thiết phải có lịch trình làm việc trên cơ sở thời khóa biểu học tập đã phân bố. Buổi giảng cuối cùng của học phần, giảng viên công bố điểm đánh giá toàn bộ quá trình học tập của SV. Các trường hợp có thắc mắc về điểm của SV được giảng viên giải quyết ngay trong buổi này cũng như hướng dẫn những SV chưa hoàn thành các bài kiểm tra quá trình thực hiện lại.

B. SINH HOẠT

1. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG TÁC SV

(Trích Thông tư số 10/2016/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1.1 Quyền của SV

1. Được nhận vào học đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các Điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ sở giáo dục đại học.

2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của cơ sở giáo dục đại học; được phổ biến nội quy, quy chế về đào tạo, rèn luyện và các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV.

3. Được tạo Điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:

a) Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao;

b) Tham gia nghiên cứu khoa học, thi SV giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật;

c) Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo quy định hiện hành của Nhà nước;

d) Đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi SV ở nước ngoài; học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành;

e) Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của SV, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài trường học theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với Mục tiêu đào tạo của cơ sở giáo dục đại học;

f) Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội hiện có của cơ sở giáo dục đại học (bao gồm các dịch vụ về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ SV có hoàn cảnh đặc biệt,...)

g) Nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.

5. Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển cơ sở giáo dục đại học; để đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của SV.

6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá và ưu tiên khi sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định.

7. SV đủ Điều kiện công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, bằng Điểm học tập và rèn luyện, các giấy tờ liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính khác.

1.2 Nghĩa vụ của SV

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ trường đại học và các quy chế, nội quy của cơ sở giáo dục đại học.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của cơ sở giáo dục đại học; chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống.

3. Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và nhân viên của cơ sở giáo dục đại học; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản; hành động góp phần bảo vệ, xây dựng và phát huy truyền thống của cơ sở giáo dục đại học.

5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe đầu khóa và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của cơ sở giáo dục đại học.

6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn.

7. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của cơ sở giáo dục đại học.

8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự Điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ.

9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của SV; kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của SV, cán bộ, nhà giáo trong cơ sở giáo dục đại học.

10. Tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, TNXH trong trường học, gia đình và cộng đồng.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật và của cơ sở giáo dục đại học.

1.3 Các hành vi sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên, người học của cơ sở giáo dục đại học và người khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử như: quay cốp, mang tài liệu vào phòng thi, xin Điểm; học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong trường học; say rượu, bia khi đến lớp học.

4. Tổ chức hoặc tham gia tụ tập đông người, biểu tình, khiêu khích trái pháp luật; tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh, trật tự an toàn trong cơ sở giáo dục đại học hoặc ngoài xã hội.

5. Tổ chức hoặc tham gia đua xe, cốp vũ đua xe trái phép.

6. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại dược phẩm, hóa chất cấm sử dụng; các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong cơ sở giáo dục đại học và các hành vi vi phạm đạo đức khác.

8. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa cơ sở giáo dục đại học khi chưa được Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học cho phép.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

1.4 Một số nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
1.	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép					Nhà trường quy định cụ thể
2.	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học					Nhà trường quy định cụ thể
3.	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4.	Học thay hoặc nhờ người khác học thay					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
5.	Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	
6.	Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
7.	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra					Xử lý theo quy chế đào tạo
8.	Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của nhà trường mà không có lý do chính đáng.					Tùy theo mức độ, xử lý từ nhắc nhở, khiển trách đến buộc thôi học
9.	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường					Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
10.	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
11.	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
12.	Đánh bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
13.	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
14.	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
15.	Sử dụng ma túy					Xử lý theo quy định về xử lý sinh viên liên quan đến ma túy.
16.	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17.	Hoạt động mại dâm	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
18.	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19.	Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của Nhà nước.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
20.	Đưa phần tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường.					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
21.	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22.	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
23.	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24.	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
25.	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
26.	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
27.	Các vi phạm khác					Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ Điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.



2. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SV

(Trích Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BGDDT ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

2.1 Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của người học là đánh giá ý thức, thái độ của người học theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- a) Ý thức tham gia học tập;
- b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong nhà trường;
- c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;
- d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;
- e) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong cơ sở giáo dục đại học hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

2.2 Các tiêu chí đánh giá và khung điểm

2.2.1. Đánh giá về ý thức tham gia học tập (từ 0 đến 20 điểm)

- Ý thức và thái độ trong học tập;
- Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;
- Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;
- Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;
- Kết quả học tập.

2.2.2. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong nhà trường (từ 0 đến 25 điểm)

- Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong nhà trường;
- Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của nhà trường;

2.2.3. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (từ 0 đến 20 điểm)

- Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

- Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;

- Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

2.2.4. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ với cộng đồng (từ 0 đến 25 điểm)

- Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng;

- Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng;

- Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn.

2.2.5. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường hoặc đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của SV (từ 0 đến 10 điểm)

- Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của cán bộ quản lý lớp, tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội SV và các tổ chức khác trong nhà trường;

- Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội SV và các tổ chức khác trong cơ sở giáo dục đại học;

- Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa và nhà trường;

- SV đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2.3 Phân loại kết quả rèn luyện

2.3.1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.

2.3.2. Phân loại kết quả rèn luyện:

- Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;

- Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;

- Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;

- Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;

- Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu;

- Dưới 35 điểm: loại kém.

2.4 Phân loại để đánh giá

2.4.1. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.

2.4.2. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

2.4.3. Người học bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.

2.4.4. Người học bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

2.4.5. Người học hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá rèn luyện tại kỳ bổ sung.

2.4.6. Người học khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của người học tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

2.4.7. Người học nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

2.4.8. Người học đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện của người học.

2.4.9. Người học chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai cơ sở giáo dục đại học thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở giáo dục đại học cũ khi học tại cơ sở giáo dục đại học mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

3. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY CHẾ NGOẠI TRÚ, NỘI TRÚ

(Trích Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 27/2009/TT-BGDDT ngày 19 tháng 10 năm 2009 và Thông tư số 27/2011/TT-BGDDT ngày 27 tháng 06 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

3.1 Ngoại trú

3.1.1. Quyền của SV ngoại trú

a) SV ngoại trú được hưởng các quyền theo quy định hiện hành của Quy chế SV trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

b) Được hưởng các quyền công dân cư trú trên địa bàn, được chính quyền địa phương, Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi và giúp đỡ trong việc ngoại trú.

c) Được quyền khiếu nại, đề đạt nguyện vọng của mình đến chính quyền địa phương, Hiệu trưởng Nhà trường và các cơ quan hữu quan đối với các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng tại nơi cư trú.

3.1.2. Nghĩa vụ của SV ngoại trú

a) Thực hiện nghĩa vụ theo quy định hiện hành của Quy chế SV trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

b) Thực hiện nghĩa vụ công dân theo quy định của pháp luật. Chấp hành các quy định về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường nơi cư trú và các hoạt động khác do địa phương tổ chức.

c) Phải làm thủ tục đăng ký ở ngoại trú với Nhà trường trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhập học *(theo mẫu tại Sổ ngoại trú sinh viên)*.

Riêng đối với SV ngoại trú không cư trú tại nơi có hộ khẩu thường trú thì phải làm thủ tục đăng ký tạm trú với công an xã (phường, thị trấn) đúng quy định của Luật Cư trú trước khi làm thủ tục đăng ký ở ngoại trú với Nhà trường.

d) Khi có sự thay đổi về nơi cư trú, phải báo địa chỉ cư trú mới của mình với Nhà trường trong thời hạn 20 ngày.

3.1.3. Khen thưởng và kỷ luật

a) SV ngoại trú không làm thủ tục đăng ký ở ngoại trú đúng thời gian quy định sẽ bị Nhà trường xử lý kỷ luật bằng hình thức Khiển trách.

b) Khi có sự thay đổi về nơi cư trú, SV ngoại trú không báo địa chỉ cư trú mới của mình với Nhà trường đúng thời gian quy định lần thứ nhất sẽ bị Nhà trường xử lý kỷ luật bằng hình thức Khiển trách, các lần vi phạm tiếp theo trong năm học sẽ bị xử lý kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo.

c) SV ngoại trú có các vi phạm khác sẽ bị xử lý theo khung xử lý kỷ luật của Quy chế SV các trường Đại học, Cao đẳng, TCCN hệ chính quy do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

d) Các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác ngoại trú của SV sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định.

3.2 Nội trú

3.2.1. Quyền của sinh viên nội trú

a) Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được ở và sử dụng các trang thiết bị trong khu nội trú theo hợp đồng nội trú đã ký với nhà trường (hoặc Trường ban quản lý khu nội trú) để phục vụ học tập và sinh hoạt.

b) Được tham gia các hoạt động phục vụ đời sống văn hoá, tinh thần do nhà trường tổ chức trong khu nội trú.

c) Được đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong khu nội trú.

d) Được kiến nghị với Trường ban quản lý khu nội trú và nhà trường các giải pháp để góp phần xây dựng khu nội trú văn minh, sạch đẹp, an toàn; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên trường ban quản lý khu nội trú của nhà trường giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của SV trong khu nội trú.

3.2.2. Nghĩa vụ của sinh viên nội trú

a) Thực hiện đăng ký tạm trú theo đúng quy định của Luật Cư trú hiện hành. Nếu vắng mặt tại khu nội trú quá 1 ngày phải báo với Ban quản lý khu nội trú.

b) Chấp hành các quy định của khu nội trú về việc tiếp khách trong phòng ở, giờ tự học, tổ chức các sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, không gây ảnh hưởng đến việc học tập, sinh hoạt của SV khác trong phòng ở và khu nội trú. Đoàn kết thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa trong khu nội trú.

c) Tiết kiệm điện, nước, phòng chống cháy nổ, có ý thức giữ gìn và bảo vệ tài sản chung trong khu nội trú.

d) Nộp đủ và đúng hạn phí nội trú theo quy định trong hợp đồng.

e) Nếu làm hư hỏng, mất mát tài sản của khu nội trú phải bồi thường theo quy định của Ban quản lý khu nội trú.

f) Phản ánh kịp thời các vụ việc xảy ra trong khu nội trú liên quan đến SV vi phạm nội quy, quy chế và các đề xuất, kiến nghị chính đáng với Ban quản lý khu nội trú.

g) Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, các hoạt động khác do nhà trường hoặc Ban quản lý khu nội trú tổ chức; tích cực tham gia xây dựng khu nội trú văn minh, sạch đẹp, an toàn.

3.2.3. Các hành vi sinh viên nội trú không được làm

a) Cải tạo phòng, thay đổi hoặc tự ý di chuyển trang thiết bị trong phòng ở; gây mất trật tự, an ninh, vệ sinh môi trường; viết, vẽ, che chắn làm mất mỹ quan trong phòng ở và khu sinh hoạt chung của khu nội trú.

b) Chuyển nhượng hoặc cho thuê lại hợp đồng ở nội trú đã ký với nhà trường hoặc Ban quản lý khu nội trú.

c) Tự ý đưa người lạ vào phòng ở của khu nội trú khi chưa được phép của Ban quản lý khu nội trú.

d) Sản xuất, tàng trữ, sử dụng, buôn bán, vận chuyển, phát tán các loại vũ khí, chất gây cháy, gây nổ, hóa chất độc hại, ma túy và các chế phẩm của ma túy, các tài liệu, ấn phẩm, phim ảnh, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức hoặc tham gia đánh bạc, mại dâm dưới mọi hình thức.

e) Truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo và các hành vi bị cấm khác trong khu nội trú.

4. Kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật

a) Các đơn vị có liên quan theo thẩm quyền tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện công tác SV nội trú.

b) SV nội trú vi phạm các điểm a, b, c, d, e thuộc khoản 2 và tất cả các điểm thuộc khoản 3 của Quy chế này, tùy theo mức độ sẽ bị nhà trường xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách nếu vi phạm lần 1, cảnh cáo nếu vi phạm lần thứ 2 trở lên hoặc bị xem xét, chấm dứt hợp đồng ở khu nội trú. Những vi phạm khác xử lý kỷ luật theo quy định của Quy chế SV các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy đối với SV chính quy, Quy chế Học viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hình thức vừa làm vừa học.

c) Các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác SV nội trú được xem xét khen thưởng theo quy định.



4. NỘI QUY LỚP HỌC

(Trích Nội quy lớp học ban hành kèm theo Quyết định số 46/QĐ-ĐHNCT ngày 05/5/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Nam Cần Thơ)

SV khi vào lớp học phải thực hiện đúng các quy định sau:

1. Vào lớp đúng giờ. Trong giờ học, khi ra vào lớp phải xin phép giảng viên.

2. Khi vào lớp học phải mặc trang phục và đeo thẻ SV theo quy định của Nhà trường.

3. Giữ gìn vệ sinh chung; không được hút thuốc, ăn, uống, vứt rác... trong lớp học.

4. SV đến lớp phải có đầy đủ tài liệu, sách vở và dụng cụ học tập cần thiết. Trong giờ học nghiêm túc nghe giảng, sinh hoạt nhóm, làm bài tập...

5. Tắt điện thoại di động hoặc để chế độ rung nhưng không được sử dụng trong giờ học. Không làm việc riêng ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học.

6. Giữ gìn và bảo vệ trang thiết bị, tài sản có trong phòng học, không viết, vẽ lên bảng, bàn, ghế, tường...

7. Tiết kiệm điện, chỉ dùng đèn, hệ thống âm thanh, quạt khi cần thiết, khi ra khỏi phòng phải ngắt cầu dao điện.

8. Trường hợp đi trễ quá 15 phút, gây mất trật tự trong lớp giảng viên sẽ mời ra khỏi lớp, SV phải trực tiếp đến Phòng CTCT - Quản lý SV giải quyết và nhận giấy phép, trình cho giảng viên mới được vào lớp.

9. Quá 15 phút, giảng viên chưa đến lớp, ban cán sự lớp phải báo với Phòng Đào tạo để có hướng giải quyết.

10. Giảng viên đứng lớp có quyền tạm dừng lớp học hoặc mời SV vi phạm những điều trên ra khỏi lớp và yêu cầu SV khắc phục thì mới tiếp tục vào học.

C. TÀI CHÍNH

1. QUY ĐỊNH VỀ HỌC PHÍ VÀ HÌNH THỨC XỬ LÝ ĐỐI VỚI SV KHÔNG NỘP HỌC PHÍ ĐÚNG THỜI HẠN

(Trích Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 42B/QĐ-ĐHNCT ngày 16/7/2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Nam Cần Thơ)

1.1 Nghĩa vụ thực hiện nộp học phí của sinh viên.

SV có nghĩa vụ nộp học phí đầy đủ, đúng thời hạn và đúng địa điểm theo quy định của Nhà trường

- Cuối mỗi học kỳ, sinh viên theo dõi các thông báo nộp học phí của trường áp dụng cho học kỳ, năm học tiếp theo.

- Sau khi nộp học phí, sinh viên giữ lại biên lai nộp tiền để đối chiếu với phòng Tài chính - Kế hoạch khi cần thiết.

- SV có nghĩa vụ theo dõi các thông báo về danh sách sinh viên chưa hoàn thành học phí, phản hồi ngay cho phòng Tài chính Kế hoạch nếu có sai sót trước ngày thi ít nhất 7 ngày.

1.2 Phân kỳ nộp học phí.

- Đối với các học kỳ hè, học lại, mức học phí căn cứ vào số tín chỉ và số lượng sinh viên đăng ký. Sinh viên nộp theo thời hạn thông báo mở lớp của phòng Đào tạo, Các khoa khi đăng ký.

1.3 Bảo lưu học phí cho năm học sau.

Trong thời gian làm thủ tục nhập học và SV đã nộp học phí, SV không được quyền rút học phí. Trường hợp đặc biệt vì lý do sức khỏe không theo học được thì phải có giấy xác nhận của Bệnh viện, trong trường hợp này Nhà trường cho bảo lưu học phí cho năm sau để SV vào học tiếp mà không phải đóng học phí.

1.4 Xử lý đối với SV không nộp học phí đúng thời hạn.

Đối với SV năm thứ 2 trở đi, trước thời điểm kết thúc học kỳ trước đó 30 ngày, Nhà trường sẽ thông báo bằng văn bản đến từng SV thời gian cụ thể nộp học phí cho học kỳ sau.

- SV nộp học phí đúng thời hạn được cộng điểm rèn luyện theo quy định về đánh giá kết quả rèn luyện SV.

- SV không nộp học phí đúng thời hạn sẽ bị cấm thi học kỳ lần I.

- Sau khi kết thúc thi học kỳ lần 1, SV chưa hoàn thành học phí sẽ bị cấm thi lần 2 các học phần trong học kỳ tương ứng, bị lưu ban hoặc buộc thôi học theo Quy chế đào tạo.

Riêng đối với học kỳ cuối khóa (đi thực tập tốt nghiệp), SV chưa hoàn thành nghĩa vụ học phí của học kỳ cuối sẽ không được Nhà trường giới thiệu đi thực tập, không được giao làm khóa luận tốt nghiệp, đồ án tốt nghiệp, xét tốt nghiệp.

SV chưa hoàn thành việc nộp học phí sẽ không được Nhà trường xác nhận tất cả các loại hồ sơ, giấy tờ liên quan.

SV chưa nộp học phí xin thôi học, chỉ được nhận lại hồ sơ khi nộp học phí còn nợ.

2. QUY ĐỊNH HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

2.1 Đối tượng được xét cấp học bổng

- SV vừa trúng tuyển vào trường, đã hoàn thành thủ tục nhập học có điểm xét tuyển cao.

- SV đang theo học hệ chính quy tất cả các ngành học của trường có thành tích cao.

2.2 Điều kiện để được xét

** Đối với SV vừa trúng tuyển vào trường:*

- Xét điểm thi đại học, điểm trung bình học bạ của SV dùng để xét tuyển vào trường từ cao xuống thấp.

** Đối với SV đang theo học tại trường:*

- Xét điểm trung bình chung học tập của năm học từ cao xuống thấp.

- Kết quả rèn luyện được xếp loại từ tốt trở lên.

2.3 Phân chia học bổng khuyến khích học tập:

Căn cứ vào quỹ khuyến khích học tập đã được xác định. Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng quy định số lượng học bổng khuyến khích học tập cho từng đối tượng, từng ngành học.

2.4 Các bước tiến hành xét cấp học bổng:

Căn cứ vào điều kiện cấp xét học bổng học tập. Phòng CTCT&QLSV tổng hợp danh sách những SV thuộc diện đủ điều kiện xét cấp học bổng để trình hội đồng xét cấp học bổng và ra quyết định cấp học bổng khuyến khích học tập.

3. QUY ĐỊNH VỀ GIẢM HỌC PHÍ

(Trích Quyết định số 213/QĐ-CTHĐT-ĐHNCT ngày 15/12/2023)

1. Sinh viên Đại học hệ chính quy (Trừ sinh viên liên thông, văn bằng 2, vừa làm vừa học, học viên sau đại học) trúng tuyển và hiện đang theo học tại Trường ĐH Nam Cần Thơ được miễn giảm:

- Con liệt sĩ: Giảm 50% mức học phí/học kỳ
- Con thương binh loại 1/4; 2/4: Giảm 30% mức học phí/học kỳ
- Trường hợp mồ côi cả cha lẫn mẹ: Giảm 30% mức học phí/học kỳ
- Trường hợp mồ côi cha hoặc mẹ có sổ hộ nghèo: Giảm 30% mức học phí/học kỳ.
- Trường hợp gia đình có sổ hộ nghèo: Giảm 20% mức học phí/học kỳ.
- Sinh viên bị khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp với giám định từ 61% trở lên theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP và có học lực trung bình 3 năm THPT đạt loại khá trở lên: Giảm 20% mức học phí/học kỳ.
- Trường hợp Anh/chi/em ruột; Vợ/chồng; Cha/con; Mẹ/con cùng học tập tại trường: Giảm 15% học phí/học kỳ/01 người.
- Trường hợp là cha/mẹ/con ruột, vợ/chồng của cán bộ, nhân viên, giảng viên cơ hữu Trường Đại học Nam Cần Thơ: Giảm 20% học phí/học kỳ.
- Sinh viên là con Hiệu trưởng, Hiệu phó các trường THPT: Giảm 10% học phí/học kỳ.
- Thí sinh Nhập học đại học chính quy hàng năm, mức học bổng theo quy định hàng năm của HĐT.
- Tân sinh viên đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi Học sinh giỏi cấp Quốc gia hoặc cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp Quốc gia trong suốt thời gian học THPT hoặc đạt Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các cuộc thi Quốc tế trong suốt thời gian học THPT. Điều kiện duy trì học bổng: hàng năm, Sinh viên đạt học lực giỏi và điểm rèn luyện trên 80 điểm, sau khi tốt nghiệp công tác trong hệ sinh thái DNC tối thiểu 5 năm: 80% học phí/HK.
- Tân sinh viên đạt 01 trong các tiêu chí: Đạt giải Khuyến khích/giải Tư trong kỳ thi Học sinh giỏi cấp Quốc gia hoặc cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp Quốc gia trong suốt thời gian học THPT; Đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi Học sinh giỏi hoặc kỳ thi Olympic cấp Tỉnh/Thành phố trong suốt thời gian học THPT; Đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong các kỳ thi năng khiếu văn hóa, nghệ thuật, thể thao từ cấp Tỉnh/Thành phố trở lên trong suốt thời gian học THPT. Điều kiện duy trì học bổng: hàng năm, Sinh

viên đạt học lực giỏi và điểm rèn luyện trên 80 điểm, sau khi tốt nghiệp công tác trong hệ sinh thái DNC tối thiểu 5 năm: 50% học phí/HK.

- Thí sinh đội tuyển thể thao cấp tỉnh: 10% học phí/HK

- Thí sinh nhập học các ngành: Công nghệ kỹ thuật hóa học, Kỹ thuật Y Sinh, Quản lý Bệnh viện, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, Kinh tế số, Quản lý tài nguyên và Môi trường: Mức học bổng theo quy định hàng năm của HĐT.

- Thí sinh là Thủ khoa của Trường: Thí sinh có điểm xét học bạ hàng năm cao nhất; Thí sinh có điểm xét điểm thi THPT hàng năm cao nhất: 15.000.000đ

- Thí sinh nhập học ngành Quản trị kinh doanh - Chương trình liên kết với Đại học Khoa Công nghệ Malaysia: 20% học phí HK 1.

- Thí sinh nhập học Đại học chính quy có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Nam: 15% học phí/HK

- Thí sinh nhập học Đại học chính quy có hộ khẩu thường trú tại huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam: 20% học phí/HK, miễn tiền KTX.

2. Đối tượng: Sinh viên liên thông, văn bằng 2, vừa làm vừa học đang theo học tại Trường ĐH Nam Cần Thơ được miễn giảm:

- Con liệt sĩ: Giảm 50% mức học phí/HK.

- Trường hợp Anh/chị/em ruột; Vợ/chồng; cha/con; mẹ/con cùng học tập tại Trường: Giảm 15% học phí/HK/01 người.

- Trường hợp là cha/mẹ/con ruột, vợ/chồng của cán bộ, nhân viên, giảng viên cơ hữu Trường ĐH Nam Cần Thơ: Giảm 20% học phí/HK.

3. Học Viên: (Sau đại học) đang theo học tại Trường Đại học Nam Cần Thơ được miễn giảm:

- Cựu sinh viên Trường Đại học Nam Cần Thơ học thạc sĩ tại Trường (vừa tốt nghiệp một năm đầu): Giảm 15% học phí toàn khoá; Giảm 20% học phí tiếng Anh VSTEP hoặc Văn bằng 2 Anh văn.

- Cựu sinh viên Trường ĐH Nam Cần Thơ học thạc sĩ tại Trường (đã tốt nghiệp từ một năm trở đi): Giảm 10% học phí toàn khoá; Giảm 15% học phí tiếng Anh VSTEP hoặc Văn bằng 2 Anh văn.

- Cựu sinh viên DNC tốt nghiệp thủ khoa học lên thạc sĩ tại Trường: Giảm 100% học phí toàn khoá; Giảm 30% học phí tiếng Anh VSTEP hoặc Văn bằng 2 Anh văn.

- Sinh viên vừa tốt nghiệp (không quá 12 tháng) học ở các trường đại học khác khi học thạc sĩ tại DNC: Giảm 10% học phí/toàn khoá.

- Sinh viên đang theo học tại Trường: Giảm 15% học phí tiếng Anh VSTEP hoặc Văn bằng 2 Anh văn.

- Anh/Chị/Em ruột, Vợ/chồng, Cha/con, Mẹ/con cùng học tại trường: Giảm 15% học phí/HK.

- Cha/mẹ/Con ruột, Vợ/chồng của cán bộ, nhân viên giảng viên cơ hữu Trường ĐH Nam Cần Thơ: Giảm 20% học phí toàn khoá; Giảm 20% học phí tiếng Anh VSTEP hoặc Văn bằng 2 Anh văn.

- Anh, chị, em ruột, của cán bộ, giảng viên, nhân viên cơ hữu trường Đại học Nam Cần Thơ: Giảm 15% học phí toàn khoá; Giảm 10% học phí tiếng Anh VSTEP hoặc Văn bằng 2 Anh văn.

PHẦN III: QUY ĐỊNH CHUẨN ĐẦU RA

I. Đại học chính quy

1. Ngoại ngữ:

+ **Bậc Đại học tất cả các ngành:** Phải đạt chuẩn Anh văn theo quy định chuẩn đầu ra của Trường Đại học Nam Cần Thơ.

+ **Đối với sinh viên Ngành Ngôn ngữ Anh:** Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh từ bậc 3 (B1) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2. Tin học:

+ **Bậc Đại học tất cả các ngành:** (*không chuyên ngành CNTT*) Phải đạt chứng chỉ Ứng dụng CNTT Cơ bản và Ứng dụng CNTT Nâng cao do Trường Đại học Nam Cần Thơ cấp.

3. **Kỹ năng mềm:** Phải đạt chứng chỉ Kỹ năng mềm do Trường Đại học Nam Cần Thơ cấp.

4. **Kỹ năng nghề nghiệp:** Phải đạt chứng chỉ Kỹ năng Nghề nghiệp do Trường Đại học Nam Cần Thơ cấp.

II. Liên thông

1. **Ngoại ngữ:** Phải đạt chuẩn Anh văn theo quy định chuẩn đầu ra của Trường Đại học Nam Cần Thơ.

2. **Tin học:** Phải đạt chứng chỉ Ứng dụng CNTT Cơ bản do Trường Đại học Nam Cần Thơ cấp.

3. **Kỹ năng mềm:** Phải đạt chứng chỉ Kỹ năng mềm do Trường Đại học Nam Cần Thơ cấp.

4. **Kỹ năng nghề nghiệp:** Phải đạt chứng chỉ Kỹ năng Nghề nghiệp do Trường Đại học Nam Cần Thơ cấp.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86/TB-DHNCT

Cần Thơ, ngày 30 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO

Về văn hóa ứng xử và truyền bá thông tin trên mạng xã hội

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Quyết định 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018- 2025”.

Căn cứ Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội;

Căn cứ Quy định về văn hóa ứng xử và truyền bá thông tin trên mạng xã hội của Trường Đại học Nam Cần Thơ được ban hành kèm theo Quyết định số 572/QĐ- ĐHNCT ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nam Cần Thơ;

Căn cứ quy định về Công tác Quản lý sinh viên của Trường Đại học Nam Cần Thơ;

Nay, Ban Giám hiệu Trường Đại học Nam Cần Thơ thông báo đến tất cả cán bộ, giảng viên, nhân viên và học viên, sinh viên về việc quy định văn hóa ứng xử và truyền bá thông tin trên mạng xã hội như sau:

1. Đề nghị tất cả cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên, học viên tuân thủ nghiêm các quy định tại Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018 và Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội (được ban hành kèm theo Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông);

2. Đề nghị tất cả cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên, học viên không được tự ý sử dụng hình ảnh, tên Trường, logo Trường và các đơn vị thuộc Trường (Bệnh viện Đại học Nam Cần Thơ, Showroom ô tô Nam Cần Thơ DNC...) để tạo ra các group chat, fanpage, các nhóm hoạt động, các câu lạc bộ, đội, nhóm,..... khi chưa được sự đồng ý bằng văn bản của Nhà trường;

3. Không đăng tải, bình luận các thông tin, bài viết các hoạt động trên các trang mạng xã hội về các thông tin sai sự thật làm ảnh hưởng đến uy tín, thương hiệu, danh dự của Nhà trường hoặc các cá nhân thuộc Trường.



4. Đề nghị các cá nhân, đơn vị thuộc Trường phối hợp thực hiện như sau:

- Nâng cao năng lực ứng xử văn hóa; giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, lối sống văn hóa, nhân ái, bao dung, nghĩa tình, trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, cộng đồng xã hội và đất nước; đặc biệt là sự tự trọng bản thân và trách nhiệm đúng mực, nhân ái với người khác của Cán bộ giảng viên, nhân viên, sinh viên thông qua việc tự học, tự rèn luyện các kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết phù hợp với trình độ đào tạo trong các chương trình, hoạt động giáo dục, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.

- Xây dựng và phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường, các hình thức phản ánh, trao đổi, thu thập, xử lý thông tin từ người học, cán bộ, nhà giáo, nhân viên nhà trường, gia đình người học, các cá nhân có liên quan khác về văn hóa ứng xử trong trường học và trên môi trường mạng; góp phần thực hiện dân chủ trong điều kiện hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Thiết lập cơ chế tiếp nhận thông tin, xử lý kịp thời, đạt hiệu quả giáo dục đối với các hành vi bạo lực học đường, vi phạm quy tắc ứng xử cần xử lý.

- Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn, Phòng Ban, Khoa, Trung tâm, các đơn vị, công ty trực thuộc Trường, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập trong việc tổ chức các hoạt động xây dựng môi trường văn hóa, thực hiện văn hóa ứng xử trong nhà trường. Đăng tải lên mạng xã hội các thông tin chính thống của trường và chia sẻ, lan tỏa những giá trị tích cực trong hệ sinh thái DNC.

- Xử lý nghiêm các cá nhân có hành vi vi phạm bộ quy tắc ứng xử, công bố công khai kết quả xử lý các vụ việc liên quan.

- Ban cán sự các lớp nắm bắt tư tưởng, tình hình của các bạn học viên, sinh viên lớp mình, kịp thời báo cáo với GVCN, trợ lý khoa và lãnh đạo khoa phối hợp với các cá nhân, đơn vị chuyên môn thuộc Trường kịp thời hỗ trợ.

- Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên phối hợp với Ban cán sự, GVCN, trợ lý khoa, lãnh đạo khoa và các đơn vị chuyên môn có liên quan kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, khó khăn của học viên, sinh viên để kịp thời báo cáo lãnh đạo Trường có các biện pháp hỗ trợ.

- Các Phòng, Ban, Khoa, Trung tâm, các đơn vị thuộc trường thường xuyên trao đổi, chia sẻ, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của Cán bộ, Giảng viên, Nhân viên về các thuận lợi và khó khăn trong quá trình làm việc, ghi nhận và tham mưu với lãnh đạo để có những biện pháp hỗ trợ lẫn nhau trên tinh thần đoàn kết, học hỏi, xây dựng tất cả vì sự nghiệp phát triển chung của Nhà trường.

5. Giáo viên chủ nhiệm, trợ lý khoa, lãnh đạo khoa thường xuyên quan tâm, nắm bắt tình hình của học viên, sinh viên và triển khai việc sử dụng mạng xã hội một cách thông minh, không bịa đặt, không đăng tải những thông tin sai sự thật gây ảnh hưởng đến Nhà trường và các cá nhân thuộc Trường; Và triển khai các văn bản, thông tin của nhà Trường đến học viên, sinh viên kịp thời, đầy đủ và chính xác.

*** Lưu ý:** Cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên, học viên có hành vi vi phạm quy định của Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018; Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội (được ban hành kèm theo Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông) và quy định của Thông báo này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm ngoài việc chịu trách nhiệm xử lý theo các văn bản nói trên còn bị Nhà trường xử lý như sau:

- Đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên sẽ bị các hình thức kỷ luật từ mức độ khiển trách đến buộc thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động;

- Đối với sinh viên, học viên sẽ bị các hình thức xử lý từ mức độ hạ điểm rèn luyện đến khiển trách, cảnh cáo hoặc buộc thôi học.

Đề nghị các đơn vị thuộc Trường và cán bộ, giảng viên, nhân viên, sinh viên, học viên Trường thực hiện nghiêm theo tinh thần nội dung thông báo này./.

Nơi nhận:

- HDT (để b/c)
- Các đơn vị thuộc Trường;
- CB, GV, NV (để t/h);
- HV, SV (để t/h);
- Lưu VT, TC-HC./.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Văn Quang

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ
BAN QUẢN LÝ CÁC KHUCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUY ĐỊNH
SỬ DỤNG PHÒNG HỌC
(Quy định đối với sinh viên, học viên các lớp học)**QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Ban Quản lý (BQL) Khu mở phòng học dựa trên thời khóa biểu hàng tuần của Phòng Quản lý Đào tạo gửi qua. Vào mỗi ngày BQL Khu sẽ cập nhật lịch học vào sổ quản lý phòng học tại Khu và ghi lên bảng lịch công tác thời khóa biểu hàng ngày. Bảo vệ sẽ căn cứ dựa vào thời khóa biểu trên bảng mà tiến hành mở cửa cho các lớp học. Thời gian mở cửa vào lúc 6h00' và đóng cửa toàn bộ các lớp học vào lúc 21h00' hằng ngày.

2. Đối với các lớp học có nhu cầu mượn phòng học phục vụ cho việc học bù hoặc tổ chức họp lớp hay các sự kiện khác (*không có trong thời khóa biểu*) thì đều phải làm đề nghị bổ sung gửi về cho BQL Khu.

3. Các lớp học có lịch học lý thuyết kể cả các lớp học thực hành đều phải có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh lớp học, không được tự ý xả rác bừa bãi, phá hoại các trang thiết bị phòng học, tự ý di chuyển bàn ghế sai lệch vị trí (*trường hợp di chuyển bàn ghế để phục vụ cho buổi học thì sau mỗi tiết học các lớp phải có trách nhiệm sắp xếp lại bàn ghế theo đúng như hiện trạng ban đầu*).

4. Sinh viên khi học tại các Khu **KHÔNG** được hút thuốc trong Trường. Các trường hợp sinh viên, học viên vi phạm, BQL các Khu sẽ tiến hành cho sinh viên, học viên viết bản cam kết và thực hiện lao động đề nhắc nhở lần 1. Đồng thời, thông báo cho lớp trưởng quản lý lớp nhắc nhở thành viên lớp không được hút thuốc trong khuôn viên Trường học cũng như vi phạm các quy định khác. Nếu tái phạm, tùy theo mức độ và số lần vi phạm BQL Khu sẽ có hướng giải quyết đối với từng trường hợp.

5. Tất cả các lớp khi học tại các Khu đều phải gửi xe tại nhà xe sinh viên để đi đến khu vực học tập (*Không được sử dụng xe máy di chuyển trong khuôn viên Trường. Các trường hợp sinh viên, học viên cần vận chuyển tài liệu hoặc bị bệnh hay bị thương ở chân không di chuyển được thì phải thông báo cho BQL Khu để có hướng giải quyết thích hợp cho các trường hợp nói trên*).

MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ TRONG LỚP HỌC

TRƯỚC KHI BẮT ĐẦU SỬ DỤNG	TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG PHÒNG HỌC	SAU KHI KẾT THÚC TIẾT HỌC
Trước khi bắt đầu mỗi tiết học ban cán sự (BCS) các lớp hoặc đại diện của lớp phải liên hệ BQL Khu để mượn các thiết bị phòng học (các trang thiết bị được mượn đều phải được ghi cụ thể vào sổ trang thiết bị phòng học). Nước suối phục vụ cho giảng viên được lớp trưởng lấy vào mỗi buổi. Đối với các lớp học 6 tiết/1 buổi/2 giảng viên thì lớp trưởng sẽ lấy 2 chai. Vào mỗi đầu tiết học khi nhận lớp BCS hoặc đại diện lớp có nhiệm vụ bật kiểm tra hết các thiết bị điện, âm thanh phòng học. Trường hợp nếu các thiết bị phòng học không hoạt động hoặc xảy ra sự cố thì đại diện lớp phải có trách nhiệm báo cáo cho BQL Khu để có hướng xử lý thích hợp. Vào đầu mỗi tiết học lớp trưởng hoặc đại diện lớp phải có trách nhiệm kiểm tra tình hình vệ sinh của lớp học. Trường hợp lớp vệ sinh dở, BCS lớp phải chụp hình và gửi hình ảnh về cho BQL Khu, tùy theo khung thời gian học của mỗi lớp, BQL Khu sẽ kiểm tra xem là do lớp học trước vệ sinh hay là lỗi của TẬP VỤ PHỤ TRÁCH LỚP HỌC, để có hướng xử lý thích hợp.	Trong quá trình học sinh viên, học viên phải có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh lớp học. KHÔNG được mang thức ăn, nước uống vào trong lớp học mà phải ăn/uống ở bên ngoài. Trường hợp nếu mang thức ăn, nước uống vào trong phòng học thì sau mỗi tiết học sinh viên phải mang rác ra bỏ ngoài thùng rác. Bàn ghế trong lớp học sinh viên, học viên không được tự ý dịch chuyển đi vị trí khác khi chưa có sự đồng ý của Giảng viên đứng lớp (trường hợp bàn ghế nếu bị dịch chuyển thì sau khi kết thúc tiết học sinh viên phải mang bàn ghế trả về đúng chỗ cũ cho lớp học sau). Các thiết bị âm thanh phòng học trong quá trình học nếu xảy ra sự cố hay lỗi kỹ thuật sinh viên, học viên không được tự ý chỉnh thiết bị âm thanh phòng học mà phải thông báo cho BQL , để BQL nhờ bộ phận kỹ thuật xử lý.	Sau khi kết thúc tiết học lớp trưởng hoặc đại diện lớp hoặc người ra cuối cùng phải tắt hết tất cả thiết bị điện đang hoạt động sau đó mới được tắt cầu dao tổng. Không được tự ý ngắt ngang cầu dao tổng tránh làm hư hỏng các thiết bị điện. Các trường hợp lớp học tan học về không tắt thiết bị điện để bảo vệ hoặc các học tập phát hiện đều sẽ bị lập biên bản nhắc nhở. Nếu tái phạm lần 2 BQL Khu sẽ lập biên bản gửi về Phòng CTCT&QLSV để trừ điểm rèn luyện và xử lý theo quy định. Đối với nhân viên phụ trách theo ca trực nếu không tắt các thiết bị trong phòng học, khi phát hiện sẽ tiến hành lập biên bản và xử phạt. Hình thức xử phạt gồm: <i>Xử phạt về lãng phí điện năng:</i> Bồi thường tiền điện đã tiêu thụ. Cách tính bồi thường tiền điện là: Công suất tiêu thụ của thiết bị x Số lượng x Số giờ (tính từ thời điểm mở cửa phòng đến khi lập Biên bản vi phạm) x Đơn giá điện nhà nước.



Sinh viên Khoa Y trong giờ học thực hành



Sinh viên Đại học NCT trong giờ học tập thảo luận nhóm trên lớp

- *Xử phạt về hư hỏng trang thiết bị:* Bồi hoàn thiết bị mới 100% đối với thiết bị còn bảo hành hoặc đền tiền theo đúng giá trị thực tế của thiết bị. Đối với thiết bị cũ thì theo đơn giá khấu hao của Phòng Tài chính Kế hoạch. Trường hợp nhân viên cùng làm mất mát, hư hỏng thiết bị nếu không xác định được mức độ liên đới chịu trách nhiệm và vi phạm của từng người thì mức bồi thường được chia đều cho từng người. Đối với trường hợp tài sản đã hết khấu hao mà vẫn còn giá trị sử dụng thì việc xác định mức bồi thường do Lãnh đạo nhà trường xử lý trách nhiệm căn cứ vào giá trị thực tế tại thời điểm xảy ra hư hỏng, mất mát, thiệt hại để xử phạt.

2. Khi kết thúc tiết học, các lớp phải mang rác ra bỏ đúng nơi quy định. Trường hợp các lớp không giữ gìn vệ sinh chung sẽ bị lập biên bản nhắc nhở.

3. Khi kết thúc tiết học, các thiết bị phòng học phải cho BCS hoặc đại diện lớp phải mang xuống trả và ký tên vào sổ thiết bị mượn lúc đầu buổi học tại Phòng BQL Khu trước khi ra về. Các trường hợp lớp hoặc BCS không trả thiết bị hoặc gây ảnh hưởng đến tiết học của các lớp sau đều sẽ bị nhắc nhở lập biên bản.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ
BAN QUẢN LÝ CÁC KHUCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUY TRÌNH**MƯỢN TRANG THIẾT BỊ PHÒNG HỌC***Áp dụng đối với lớp trưởng, sinh viên và học viên phụ trách mượn trang thiết bị*

Bước 1: Khi đến tiết học, sinh viên, học viên có trách nhiệm liên hệ Ban Quản lý (BQL) Khu để mượn trang thiết bị và ký nhận vào sổ.

Trang thiết bị bao gồm: Remote máy chiếu, remote máy lạnh.

Bước 2: Sinh viên, học viên khi liên hệ nhận trang thiết bị, phải ghi đủ và đúng thiết bị mà mình đã nhận để phục vụ cho việc dạy và học của lớp mình tại theo thời khóa biểu Phòng Quản lý Đào tạo sắp xếp. Nhận trang thiết bị xong, sinh viên, học viên phải để lại thẻ sinh viên của mình và ký vào sổ theo dõi của BQL khu. Đồng thời, sinh viên phải kiểm tra kỹ các thiết bị nếu có vấn đề gì phải báo ngay cho BQL để có hướng xử lý thích hợp.

Bước 3: Khi kết thúc tiết học sinh viên, học viên mang trang thiết bị đã nhận ở đầu tiết học trả lại cho BQL Khu (thiết bị khi được trả lại phải còn nguyên vẹn và không bị hư hỏng). Trả xong sinh viên, học viên cũng ký vào sổ và ghi nội dung đã trả. Sau đó, nhận lại thẻ sinh viên, học viên và ra về.

*** Lưu ý:**

- Trong quá trình diễn ra tiết học, nếu trang thiết bị gặp phải sự cố hoặc hư hỏng, lớp trưởng hoặc sinh viên, học viên phụ trách phải có trách nhiệm liên hệ cho BQL Khu để có hướng xử lý kịp thời.

- Trường hợp trang thiết bị bị hư hỏng nặng hoặc do yếu tố khách quan tác động đến làm hư hỏng thì BQL sẽ phối hợp với Phòng Quản trị thiết bị làm biên bản báo cáo Lãnh đạo và xin ý kiến xử lý, khắc phục.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

- Kết nối cáp công máy chiếu vào máy tính (VGA hoặc HDMI).



- **BẬT:** Hướng điều khiển (remote) tới máy chiếu và bấm nút **POWER (1 lần)**. Lúc này đèn trạng thái chuyển từ màu đỏ sang màu xanh
- Xuất hình ra máy chiếu: Nhấn tổ hợp phím **[Fn]+Phím biểu tượng màn hình**.
- **TẮT:** Hướng điều khiển (remote) tới máy chiếu và bấm nút **POWER (2 lần)**. Lúc này đèn trạng thái chuyển từ màu cam sang màu đỏ.
- **Lưu ý:**
 - Không tắt **cầu dao tổng** trước khi đã tắt các thiết bị điện bên trong phòng.
 - Không để phấn viết, khăn lau bảng bên trên các thiết bị điện, điện tử
 - Tắt nguồn điện các thiết bị **theo trình tự** trước khi rời khỏi phòng.
 - Bảo ngay cho ban quản lý tòa nhà khi có sự cố về điện.
 - Hotline:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐIỀU HÒA NHIỆT ĐỘ

BẬT	ĐIỀU CHỈNH	TẮT
- Công tắc nguồn điện điều hòa. - Hướng điều khiển (remote) tới máy điều hòa và bấm nút POWER (1 lần). Lúc này đèn báo nhiệt độ hiện lên.	- Hướng điều khiển (remote) tới máy điều hòa. - Bấm nút Mode, bấm nhiều lần cho đến khi có biểu tượng hoa tuyết (*) - Bấm nút tăng/giảm nhiệt độ cho phù hợp.	- Hướng điều khiển (remote) tới máy điều hòa. - Bấm nút POWER (1 lần). Lúc này đèn nhiệt độ tắt và cửa gió điều hòa đóng lại
• On/Off (phím nguồn): nhấn để khởi động hoạt tắt máy lạnh. • Mode: chọn chế độ hoạt động phù hợp. • Turbo: làm lạnh nhanh • Timer: hẹn giờ bật tắt máy lạnh • Fan: tốc độ quạt thích hợp • Eco: chế độ tiết kiệm điện • Mute: làm lạnh hạn chế tiếng ồn • Swing: chế độ đảo gió • Sleep: chế độ ngủ đêm • Display: bật tắt đèn led trên dàn lạnh • I feel: tự động chọn chương trình cài đặt sẵn thích hợp với nhiệt độ bên trong và bên ngoài • Heathy: làm mát và cải thiện chất lượng không khí.		

- **Lưu ý:**
 - Không tắt **cầu dao tổng** trước khi đã tắt các thiết bị điện bên trong phòng.
 - Không để phấn viết, khăn lau bảng bên trên các thiết bị điện, điện tử.
 - Tắt nguồn điện các thiết bị **theo trình tự** trước khi rời khỏi phòng.
 - Báo ngay cho ban quản lý tòa nhà khi có sự cố về điện.
 - Hotline:

PHẦN IV: CÁC THÔNG TIN CẦN BIẾT

1. Thông tin cần biết.

- Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ: 315 Nguyễn Văn Linh, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.
- Bệnh viện Đa khoa Thành phố Cần Thơ: 04 đường Châu Văn Liêm, Phường An Lạc, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.
- Bệnh viện 121: 01 đường 30/4, Ninh kiều, TP Cần Thơ.
- Bệnh viện quốc tế Phương Châu: 300 Nguyễn Văn Cừ (nổi dài), An Khánh, Ninh Kiều, Cần Thơ.
- Bệnh viện Đại học Nam Cần Thơ: Số 168, đường song hành Quốc lộ 1A, Khu Dân cư Hồng Loan, P.Hưng Thạnh, Q.Cái Răng, TP.Cần Thơ

2. Thông tin liên lạc cần nhớ:

- Công an Tp. Cần Thơ – khẩn cấp liên quan đến an ninh trật tự:
 - Điện thoại: 113
- Công an Phường An Bình :
 - Điện thoại: 0292 3846 024
- Công an Phường An Khánh:
 - Điện thoại: 0292 3894 939
- Công an xã Mỹ Khánh :
 - Điện thoại: 0292 3847 767



SỔ TAY SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

Chỉ đạo biên soạn

1. TS. Nguyễn Văn Quang Hiệu Trưởng

Tập thể biên soạn

- | | |
|----------------------------------|--------------------------------|
| 1. TS. Trần Hữu Xinh | P. Hiệu Trưởng |
| 2. TS. Trần Thị Thuý | P. Hiệu Trưởng |
| 3. ThS. Lý Mên Tẹn | Q. Trưởng Phòng QLĐT |
| 4. Ông Mai Viết Út | Trưởng Phòng CTCT&QLSV |
| 5. ThS. Nguyễn Xuân Tiền | Trưởng Phòng Quản trị Thiết bị |
| 6. Ông Nguyễn Văn Huân | Trưởng Phòng TC-HC |
| 7. ThS. Trương Nguyễn Thanh Thảo | Trưởng Phòng TVTS&TT |

Thư ký:

ThS. Nguyễn Hùng Quân

CV.Phòng CTCT&QLSV





THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM <u>Independence - Freedom - Happiness</u>	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
CERTIFICATE OF INSTITUTIONAL ACCREDITATION	GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
THE DIRECTOR OF THE VNU CENTER FOR EDUCATION ACCREDITATION	GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
HEREBY CERTIFIES THAT	CHỨNG NHẬN
NAM CAN THO UNIVERSITY Registered address: 168 Nguyen Van Cu Ext Street, An Binh Ward, Ninh Kieu District, Can Tho City, Viet Nam	TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ Địa chỉ: 168 Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
Has satisfied the institutional education accreditation standards issued by the Minister of Education and Training	Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
This certificate is valid until June 02nd, 2028	Giấy chứng nhận này có giá trị đến ngày 02 tháng 6 năm 2028
Given under the signature of the Director of the Center Ha Noi, June 02nd, 2023	Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2023
Resolution Number: 51/NQ-HĐKĐCL dated 18/5/2023 Decision Number: 466/QĐ-KĐCL dated 02/6/2023 Registration Number: 88-2023/GCN-CSGDĐH	Nghị quyết số: 51/NQ-HĐKĐCL ngày 18/5/2023 Quyết định số: 466/QĐ-KĐCL ngày 02/6/2023 Vào sổ GCN số: 88-2023/GCN-CSGDĐH
HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC/EDUCATION ACCREDITATION COUNCIL	
1. PGS.TS. Đinh Văn Toàn 2. GS.TS. Nguyễn Quý Thanh 3. TS. Nguyễn Thị Thu Hương 4. PGS.TS. Bùi Duy Can 5. GS.TS. Nguyễn Hữu Đức	6. TS. Phạm Minh Đức 7. ThS. Nguyễn Tuấn Hải 8. GS.TS. Phạm Thành Huy 9. TS. Nguyễn Minh Lợi 10. GS.TSKH. Bành Tiến Long 11. GS.TS. Mai Trọng Nhuận 12. PGS.TS. Lê Anh Phương 13. GS.TS. Phạm Hồng Quang 14. Thiếu tướng, TS. Phạm Đức Tú 15. Thiếu tướng, PGS.TS. Đỗ Anh Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Chủ tịch:
TS. Đinh Văn Tuấn
Cố vấn:
GS.TS. Nguyễn Quý Thuần
Thư ký:
TS. Nguyễn Thị Thu Hương
Ủy viên hội đồng:
PGS.TS. Bùi Duy Cầm
PGS.TS. Hoàng Văn Chương
GS.TS. Nguyễn Hữu Đức
TS. Nguyễn Tuấn Hải
PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Hải
PGS.TS. Nguyễn Đức Hinh
GS.TS. Nguyễn Hòa
GS.TSKH. Rảnh Tiến Long
GS.TS. Trần Văn Nam
GS.TS. Mai Trọng Nhuận
GS.TS. Phạm Tổng Quang
Thảo luận viên: TS. Trần Ngọc Thành

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC -
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
CHỨNG NHẬN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

Địa chỉ: Số 166, Đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

ĐẠT TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
DO BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH
VỚI TỈ LỆ CÁC TIÊU CHÍ ĐẠT YÊU CẦU LÀ 86%

Có giá trị đến ngày 26 tháng 3 năm 2027

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2022

GIÁM ĐỐC



Tạ Thị Thu Hiền

001 000 000 000 000 000



Hệ thống văn phòng: 090 3040 022
Văn phòng: 024 3825 1752
Văn phòng: 024 3825 1752

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

HỘI ĐỒNG
KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Chủ tịch:

TS. Đinh Văn Toàn

Cố vấn:

GS.TS. Nguyễn Quý Thành

Thư ký:

TS. Nguyễn Tài Thu Hương

Ủy viên hội đồng:

PGS.TS. Bùi Duy Cam

PGS.TS. Huỳnh Văn Chương

GS.TS. Nguyễn Hữu Đức

TS. Nguyễn Tuấn Hà

PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Hà

PGS.TS. Nguyễn Đức Hùng

GS.TS. Nguyễn Học

GS.TSKH. Trần Tiến Long

GS.TS. Trần Văn Sơn

GS.TS. Mai Trọng Nghĩa

GS.TS. Phạm Hồng Quang

Thiếu tướng, TS. Trần Ngọc Danh

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC -
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
CHỨNG NHẬN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

Địa chỉ: Số 168, Đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

ĐẠT TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
DO BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH
VỚI TỈ LỆ CÁC TIÊU CHÍ ĐẠT YÊU CẦU LÀ 88%

Có giá trị đến ngày 26 tháng 3 năm 2027

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2022

GIÁM ĐỐC



Tạ Thị Thu Hiền

PHẠM THỊ THU HIỀN (2022)

NU-CEA

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
Số 168 đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài) phường An Bình, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ

Số điện thoại: 0939 080070 - 093 3832062

Số fax: 093 3832062 - 093 3832062

Website: www.nu-cea.edu.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

HỘI ĐỒNG

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Chủ tịch:
TS. Đinh Văn Tươi
Cố vấn:
GS.TS. Nguyễn Quý Thanh
Thư ký:
TS. Nguyễn Thị Thu Hương
Ủy viên hội đồng:
PGS.TS. Bùi Duy Cận
PGS.TS. Huỳnh Văn Chương
GS.TS. Nguyễn Tiến Đức
TS. Nguyễn Tuấn Hà
PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Đức
PGS.TS. Nguyễn Đức Hải
GS.TS. Nguyễn Hòa
GS.TSKH. Bùi Văn Long
GS.TS. Trần Văn Nam
GS.TS. Mai Trọn Mạnh
GS.TS. Phạm Hoàn Quang
Thiếu tướng, TS. Trần Ngọc Thanh

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC -
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
CHỨNG NHẬN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

Địa chỉ: Số 168, Đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

ĐẠT TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
DO BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH
VỚI TỈ LỆ CÁC TIÊU CHÍ ĐẠT YÊU CẦU LÀ 86%

Có giá trị đến ngày 26 tháng 3 năm 2027

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2022

GIÁM ĐỐC



Tạ Thị Thu Hiền

Logo kiểm định chất lượng

NU-CEA
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
Đ/C: 10/11 Đường Nguyễn Văn Cừ, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 1900 180000, 04 24622000
Điện thoại: 04 24622000, 04 24622001
Email: info@nucea.edu.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

HỘI ĐỒNG

KHÓA 2024-2025 (Lần đầu tiên)

Chủ tịch:

TS. Đinh Văn Tồn

Cố vấn:

GS.TS. Nguyễn Quý Thanh

Thư ký:

TS. Nguyễn Thị Thu Hương

Ủy viên hội đồng:

PGS.TS. Bùi Đức Cao

PGS.TS. Huỳnh Văn Chương

GS.TS. Nguyễn Hữu Đức

TS. Nguyễn Tuấn Hải

PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Hải

PGS.TS. Nguyễn Hồ Đình

GS.TS. Nguyễn Hòa

GS.TSKH. Bùi Tiến Long

GS.TS. Trần Văn Nam

GS.TS. Mạc Trọng Nghĩa

GS.TS. Phạm Hồng Quang

Thiếu tướng, TS. Trần Ngọc Thanh

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC -

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

CHỨNG NHẬN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

Địa chỉ: Số 168, Đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

ĐẠT TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
DO BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH
VỚI TỈ LỆ CÁC TIÊU CHÍ ĐẠT YÊU CẦU LÀ 88%

Có giá trị đến ngày 26 tháng 3 năm 2027

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2022

GIÁM ĐỐC



Tạ Thị Thu Hiền

Logo của NU-CEA

NU-CEA

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
Quỹ đầu tư phát triển hàng đầu của các trường đại học và cao đẳng

Hàng ngày: 0250 400000, 0250 270707

Hàng đêm: 0900 0000, 0900 0000

Website: www.nu-cea.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**GIẤY CHỨNG NHẬN****KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO****HỘI ĐỒNG**

KINH LƯU/SECRETARY/Chức vụ:

Chức vụ:

PGS.TS. Đinh Văn Toàn

Cố vấn

GS.TS. Nguyễn Quốc Thanh

Thư ký:

TS. Nguyễn Thị Thu Hương

Cố vấn Hội đồng:

PGS.TS. Bùi Đức Cầu

GS.TS. Nguyễn Học Đức

TS. Phạm Minh Đức

ThS. Nguyễn Lê Lê Hải

GS.TSKH. Bùi Văn Long

GS.TS. Mai Đình Xuân

GS.TS. Phạm Hồng Quang

Thư thư ký, PGS.TS. Đỗ Anh Tuấn

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC -**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI****CHỨNG NHẬN****CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC****NGÀNH KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC,****TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**Địa chỉ: Số 168, Đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài),
phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ**ĐẠT TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
ĐO BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH
VỚI TỈ LỆ CÁC TIÊU CHÍ ĐẠT YÊU CẦU LÀ 84%**

Có giá trị đến ngày 05 tháng 01 năm 2028.

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2023

GIÁM ĐỐC**Tạ Thị Thu Hiền**

Đại học Quốc gia Hà Nội

**TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**
Số 168 Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Số đăng ký: 000000000000000000000000

Số điện thoại: 0292.382.1111

Số fax: 0292.382.1111

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

HỘI ĐỒNG
KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Chủ tịch

PGS.TS. Đinh Văn Toàn

Cố vấn

GS.TS. Nguyễn Quý Thành

Thư ký

TS. Nguyễn Thị Thu Hương

Ủy viên hội đồng

PGS.TS. Bùi Đức Cẩm

GS.TS. Nguyễn Hữu Đức

TS. Phạm Minh Đức

TS. Nguyễn Tiến Hải

GS.TSKT. Ninh Tiến Long

GS.TS. Mai Trọng Nhuận

GS.TS. Phạm Tiến Hùng

Thảo luận: PGS.TS. Đỗ Anh Tuấn

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC -
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
CHỨNG NHẬN**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**

Địa chỉ: Số 168, Đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài),
phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

**ĐẠT TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
DO BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH
VỚI TỈ LỆ CÁC TIÊU CHÍ ĐẠT YÊU CẦU LÀ 84%**

Có giá trị đến ngày 05 tháng 01 năm 2028.

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2023

GIÁM ĐỐC



Tạ Thị Thu Hiền

Logo của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục

NU-CEA

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
QUỐC GIA HÀ NỘI (TRUNG ƯƠNG - HÀ NỘI)

Địa chỉ: 111 Nguyễn Văn Cừ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 6264 6666

Website: www.nu-cea.edu.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

THIẾT DỒNG
KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHỨNG NHẬN

Chủ tịch:
 PGS.TS. Đinh Văn Toàn
 Cố vấn:
 GS.TS. Nguyễn Quý Minh
 Thư ký:
 TS. Nguyễn Thị Thu Hương
 Ủy viên Hội đồng:
 PGS.TS. Bùi Duy Cường
 GS.TS. Nguyễn Hữu Đức
 TS. Phạm Minh Đức
 TS. Nguyễn Tuấn Hải
 GS.TS. Đinh Tiến Lương
 GS.TS. Mai Trọng Nhuận
 GS.TS. Phạm Hồng Quang
 Giáo sư, PGS.TS. Nguyễn Xuân Tuấn

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC -
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
CHỨNG NHẬN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH LUẬT,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

Địa chỉ: Số 168, Đường Nguyễn Văn Cừ (mở dài),
 phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

ĐẠT TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
DO BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH
VỚI TỈ LỆ CÁC TIÊU CHÍ ĐẠT YÊU CẦU LÀ 88%

Có giá trị đến ngày 05 tháng 01 năm 2028

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2023

GIÁM ĐỐC



Tạ Thị Thu Hiền

Unit Accredited by NU-CEA

NU-CEA

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
 (Unit Accredited by the National University of Education, Vietnam)

Ngày cấp: 05 tháng 01 năm 2023

Quyển số: 01/01/2023/01/01/2023

Văn phòng: 10/1/2023/01/01/2023

BÀI CA SINH VIÊN NAM CẦN THƠ

Nhạc: Quang Minh - Trịnh Huệ
Hòa âm phối khí: Tiến Mạnh

Repeat1- Lời 1:



Lời 2:



Diệp khúc



(to Repeat1) - Lời cuối-Repeat2



(to Repeat 2 & End).



Quang cảnh buổi làm việc của Thủ tướng Chính phủ và đoàn công tác cùng lãnh đạo nhà trường





BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

168 Đường Song Hành Quốc lộ 1A, Khu dân cư Hồng Loan, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ
(0292) 3686 115 0907 365 115 www.benhviendhncet.com.vn

KHOA - CHUYÊN KHOA VÀ TRUNG TÂM



- Khoa Khám bệnh
- Khoa Nội tổng quát
- Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực chống độc
- Khoa Tim mạch và Can thiệp tim mạch
- Khoa Ngoại tổng hợp
- Khoa Sản phụ khoa
- Khoa Mắt - Tai mũi họng - RHM
- Khoa Nội soi và Thăm dò chức năng
- Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức
- Khoa Chẩn đoán hình ảnh
- Trung tâm nha khoa
- Trung tâm tiêm chủng
- Trung tâm thẩm mỹ, tạo hình DNC - La Ratio
- Trung tâm thận nhân tạo
- Khoa Nhi
- Khoa Ung bướu
- Khoa xét nghiệm



SHOWROOM Ô TÔ NAM CẦN THƠ DNC

166, Đường Song Hành Quốc lộ 1A, Khu dân cư Hồng Loan, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ
(0292) 3912 789 www.showroomdnc.com.vn



168, Nguyễn Văn Cừ nối dài, P. An Bình
Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
(0292) 3798 168 - 3798 668



Mã quét Website



Mã quét Facebook



Mã quét Zalo



0939 257 838



Nam Can Tho University



Đại học Nam Cần Thơ